Năm thứ tư — N° 89 | Mỗi số 0$06 | Chúa nhựt 7 thứ hai 8 Mai

HAY DÙNG SỮA HIỆU

Đước nhà nam

Chủ nhiệm NGUYỄN-PHAN-LONG

BÁO QUÁN VÀ TÒA-SOẠN
12, Rue Lagrandière — Dây thép nói số 6,96

Quản-lý NGUYỄN-VĂN-SÂM

N° 1165

Hút thuốc JOB Hay là đừng hút thuốc

HẢI-NGOẠI-CHÁNH-ĐÀM

Lại nói thêm chánh-sự Huê-kỳ

Cách hai tuần nay, khi bài « Việc Huê-kỳ » vừa ra, thời có tin Huê-kỳ đã bỏ kim-bản-vị. Tế ra đồng đô-la xưa kia là một thứ tiền chắc chắn, mà nay không còn giá trị gì nữa. Xét kỹ lại thời chỉ còn có đồng « Prât-Lâng » (*franc*) của Pháp là vững vàng hơn hết.

Hiện giờ, bên kia biển Đại-tây Dương, sự trong-tin (*crédit*) đã theo đồng đô-la mà mất hết giá trị rồi.

Vì sao sự trong-tin ấy lại mất đi ? Chẳng có chi lạ hơn là những món đồ thế chưa (*gages*) đã tiền mất hay là đã mất giá thái quá.

Ở Huê-kỳ, một người thợ có thể góp được một tháng đầu là mua nổi một cái xe hơi rồi. Nếu anh thợ ấy đang đau ốm, hay là đương bị chủ đuổi không sở làm, thời không có sự chi bất trắc cho anh ta cả : Nhưng hai thay, vì bởi duyên cớ không rõ ràng gì cho Huê-kỳ, ấy là trong nước xảy ra cái nạn thất-nghiệp. Anh thợ mua xe hơi trên kia đến tháng thứ hai đã không có tiền trả rồi. Chủ bán xe bèn xiết cái xe lại, đầu ấy là lẽ tất nhiên. Nhưng sở xiết lại thời chỉ có mỗi đem bán rẻ theo đồ « lặt-vặn » chớ cũng chẳng làm gì. Bởi thế cho nên có một lúc, ở Huê-kỳ có tiền lúc người mua xe mới đã giảm sở rất nhiều thời sở xe tiền lại-vặn chẳng đồng nữa qua đồng khác !

Vì vậy mà nghề cầm xe hơi phải bị nghiêng ngả. Không nghiêng ngả sao được ? Chính ông chủ một hãng đóng xe hơi cũng không có nhiều tiền trong tủ, vì công nuôi làm ăn của anh ta là nhờ nơi sự tương « tín (*crédit*), anh ta trông cậy vào số bạc góp mỗi tháng của các chủ mua, thế mà mấy người nầy không thể góp trả được thời anh ta ngay ngáy chờ của nói gì nữa ?

Và lại, muốn cho một người thợ có thể mua nổi một cái xe hơi, thì người chủ muốn bọ làm công, phải trả cho họ lương cao. Phương pháp đó là của ông « Kỹ-nghệ-gia » trở-danh Ford đã sáng-kiến ra đó. Theo ý ông ấy, thời kiếm thân-chủ mua xe có khó gì lắm ! Muốn thợ cho mấy giá một chút, rồi thợ mua xe lại cho chủ.

Nhưng cái phương-pháp « Lượng-cao » ấy rốt cuộc làm cho cuộc sanh-tồn trở nên mắc mỏ. Đến các nhà hàng chế-tạo (*Objets manufactures*) lên giá thời các thổ sản cũng vậy theo đó mà trở nên thêm mắc vậy.

Bởi thế mà các tay điền-chủ cũng những người chuyên việc nông tang ở bên Huê-kỳ liền thụ hàng hóa của họ được giá thật-cao (ở lúa thóc trái cây, cho đến lục súc vân vân.)

Bởi có ấy, giá đất tất nhiên cũng trở nên mắc. Đất mắc giá; thời các nhà hàng lấy đất làm món thế chưa (gage) nào có ngăn ngại gì mà không cho vay nhiều mà kiếm tiền lời cao ? Thành thử, trong cái thời gian phồn thạnh ấy, bọn điền chủ vay mượn nhiều quá.

Nay gặp cuộc kinh-tế khủng-hoảng, giá đất sụt lại nhiều. Đất sụt giá, tất cho giá trị đồ thế chưa của các ngân hàng phải giảm bớt theo. Nhưng các nhà ngân hàng họ chỉ lấy cái tiền của thân chủ gởi mà cho vay ra, nay mấy người thiếu nợ họ không trả cho họ thì tiền đâu mà họ thối lại cho thân chủ họ. Vì đó cho nên những người có gởi bạc trữ tức trong mấy nhà ngân hàng sự mất tiền, ăng ăng nhau đến đòi bạc gởi lại. Giữ-gìn bởi rối ấy, Chánh-phủ không của phương thế nào khác hơn là ra luật triển nợ đồ của các nhà ngân hàng nếu không thì cả cuộc kinh-tế trong nước phải ngã sập hết.

.·.

Người Pháp trước kia rất ghét cựu Tổng-thống Hoover, vì ông nầy nắng nặng một là xóa bỏ cái món nợ của Đức thiếu Pháp hai là mà ở gần nước Pháp mà nợ Pháp thiếu của Huê-kỳ. Cái thái độ quá ư tư-vị ấy làm cho cả nước Pháp bất bình cũng phải. Nhưng ta nên biết rằng ông Hoover lúc ấy ở trong một cái hoàn cảnh rất khó khăn, trách nhậm ông rất nặng nề to tát. Ông ta thấy cuộc buôn bán trong nước một ngày một giảm, nên tính phải bành trướng cuộc buôn bán với các nước ngoài mà bỏ khuyết lại, mà nhứt là với các nước Âu-châu.

Bởi rồi sự lo lắng của Tổng-thống Hoover, nên nước Đức mới ngỏ ý cho ông ấy rằng nếu họ khỏi phải lo trả cái món nợ lưu-khổ của Pháp, thời họ có thể mua chánh sản vật của Huê-kỳ mỗi năm một số lớn lắm. Ông Hoover tin theo lời khôn khéo ấy và ông chắc rằng các nước khác không-thể nào mua đồ của Huê-kỳ nhiều, vì vì tại họ chôn tiền trong các việc quân phí. Bởi thế cho nên ông vừa vận động xóa món « nợ-gấp » (*dettes de guerre*) của Đức, vừa vận động « Giảm binh » (*désarmement*)

Thật, sự tin tưởng của ông Hoover thật thế quá. Vì dụ sự giảm binh có thành tựu đi nữa, có chắc gì các nước Âu-châu dùng số bạc tiền dự dồ mà gởi qua Huê-kỳ mua đồ đâu ? Họ mua lấy trong nước của họ hay các nước láng giềng cho nhẹ tiền chuyên chở, có phải là đỡ dùng đơn giản hơn không ?

Bên nên để ý là cử chỉ của ông Hoover mới ngỏ qua thời coi mỏi như trái ngược với cái chủ nghĩa « Môn-La » là cái chủ nghĩa bết can dự đến việc Âu-châu. Thật ra thời ông Hoover làm như thế là chỉ chủ tâm vì quê hương xứ sở, và là cho cuộc thương

(*Coi qua trương sau*)

Bôn tên tù gạt lính rồi trôn

Hồm 2 Mai mới rồi, tại Châtho, có bốn tên tù đất đi làm việc, đồng hồ rũ nhau trốn mất.

Số là mỗi bữa, lính có dẫn mấy tốp tù vô sở *wong* và trồng cây (*pépinières*) ở Tham-tướng, cách Châtho một cây số, để phụ lực với những người trong sở.

Theo lệ thường, đất tù vô tới sở chủ lính coi chừng cho họ tù làm việc, mà coi chừng một cách bỏ trớt.

Có hai tên trong bốn tên tù, xin phép chủ lính cho ra đồng cỡ đi tiểu. Chủ lính cho đi. Họ đi một ngày một biệt không trở lại nữa. Hoàng-kinh chủ lính đi kiếm, nhưng họ đã cao bay xa chạy rồi. Trong lúc lính đi kiếm hai tên tù trốn, thì 2 tên còn ở lại làm chừng đồng hồ rũ nhau tìm đường khác mà đi.

Chủ lính kia phải về cáo-báo ở Cantho và thọ tội. Nhà chuyên-trách sức lính đi tìm-nã kỉ, coi có đón bắt lại, song một đàng đã lập làm trên, còn một đàng đi kiếm thì đều gì mà tìm được.

Chuyện thi-phi

Đàn bà phương Tây có trinh tiết không ?

Có nhiều chị em nhà ta tưởng rằng chỉ có cái nền luân-lý gắt gao răng buộc của Á-đông mình, thì mới sản-sanh ra được những hạng đàn bà trinh tiết mà thôi, chớ nên luân-lý phương tây lấy công-đức và xã-hội làm trọng, vì lại đàn bà bọ được tự-do giải-phóng thế nào, thì chắc họ có biết quý sự trinh tiết là gì ?

Nếu có chị em tưởng như vậy, thì thật là lầm to.

Trước hết, ta nên biết rằng sự trinh-tiết chính do ở ái-tình mà phát ra, chớ không phải cốt ở luân-lý răng buộc hay không răng buộc gì hết. Thử coi luân-lý nào nghiêm khắc cho bằng luân-lý ta, thế mà ở xứ-hội mình xưa nay có phải người nhiên không có cái hạng đàn bà vui giấy qua mỗi phu chồng theo trai ? Trái lại, luân-lý của họ tuy là dễ cho cá-nhơn thong thả nên bề mặt lỏng, nhưng mà những người nào có huyết-tánh, có thiên lương thì họ vẫn biết trọng mình và giữ trọn đạo luân.

Trinh tiết, nếu chỉ vô hạng con gái nào đã thương ai thì lòng son thuỷ chung, hằng hà đồi tiết phụ tình, hạng ấy ta có, họ cũng có.

Trinh tiết, nếu chỉ vô hạng đàn bà goá bụa mà chịu ở vậy thờ chồng nuôi con, thấy chưng như nhứt ; hạng ấy ta có, họ cũng có.

Trinh tiết, nếu chỉ vô hạng phụ-nữ giữ cảnh phi-thường đại-biến, mà đám nhào nhăng hay dâm hoạng, để theo bốn của phu-tử, trọn nghĩa với tình lang ; hạng ấy ta có, thì họ cũng có nữa.

Kể ra, đạo trinh tiết của họ còn hay tố ra lắm cách can đảm quái-kỳ hơn ta nữa kia. Xem sử sách của họ, thấy thiếu gì chuyện liệt-nữ tiết-phụ, đầu ai cũng phải kính phục khen.

Vì dụ đời La-mã, vua Néron bắt việc vấn hỏi - trưng là Pentus phải tự vận. Người vợ khuyên chồng : mình hay coi Huê-kỳ nhiều, vì trong hàng đã định rằng chồng chết rồi chết theo. Nhưng chồng thương vợ quá cho đùng đăng chưa nỡ. Vợ bèn cầm con dao mà nói nhỏ :

— Đừng thêm sự chết, mình ơi, thở dâm con dao nầy vô ngực có đau đớn gì.

Rồi nàng tự đâm vô ngực mình mà chết trước, để cho chồng khỏi đùng đằng bịn rịn nữa.

Lại một chuyện bà vợ vua Mausole thương nhớ chồng quá bèn đốt xác chồng ra tro, mà nuốt lần vô trong bụng : rồi sau xây cho chồng một cái ngôi mồ thật đẹp. Ngôi mồ ấy tây gọi là một cái kỳ-quan (*merveille*) trong 7 cái kỳ quan ở thế-giới đó.

Còn nước Pháp thì như chuyện ở thế-kỷ trước : M. Lavalette vì quốc-sự mà bị xử tử-hình, trước khi hành-hình một bữa, quan triều cho phép bà vợ được vô ngục thăm chồng và cho ngồi ăn cơm chung với chồng một bữa sau chót. Khi bà đi về, lấy khăn che mặt, làm bộ thương bi, có có con gái và người chị em dìu dắt hai bên mới đi vững bước. Vô ngục nói chuyện và ăn uống rồi, thừa lúc lính gác đi ra, bà lật đật cởi đồ mình ra choàng vô cho chồng, hối chồng đi ra, chồng lấy khăn che mặt và có hai người đ'n dắt hai bên, còn chính thân bà thì ở lại trong ngục. Nhờ cái mưu đánh tráo đó mà bà cứu được chồng khỏi chết'.

Ta coi mấy chuyện thế' ấy, thì đã thấy phụ nữ phương tây hiểu gì hạng đàn bà trinh-tiết cực-điểm, có phải chỉ có xứ ta mới có các bà Nguyễn-thị-Kim hay Phan thị-Thuần đâu.

Luận dịp cũng chứng tỏ ra rằng trinh-tiết không phải do ở luân-lý, mà do ở cái ái-tình thành thiết mà đó ra. Bởi thế mà người giống dân mọi rợ không có lễ-nghĩa học-thức gì, mà họ cũng chuyện sự trinh-tiết đáo để, là vì họ có cái chơn tình mà thôi vậy.

Tham ôi ! Thế-tục ngày càng kém suy, thêm-tham chẳng còn như cổ, người ta thường yêu nhau vì danh-lợi, vì tài sắc, vì hạng tham lam, vì trong đây lắt là phần nhiều, thì trào sao cái hạng tiết-liệt thủy chung không thường thấy được nữa. Đến ấy, tôi tưởng người mình cũng tham mà cả người Âu Mỹ họ cũng phải than.

NAM-CHUC.

Bắc-kinh và Thiên-tân sắp vào tay Nhựt

Các toán quân Nhựt đã khởi kéo tới phía Nam Vạn-lý trường-thành, các nhà binh bị Nhựt tuyên bố rằng lần nầy Nhựt không ngăn ngại gì mà không chiếm lấy Thiên-tân và Bắc-kinh.

Bàn cờ Hoa Nhựt

Mãn-châu-quốc bây giờ gồm có 5 tỉnh

Độc giả đã biết Nhựt dựng Mãn-châu-quốc lên, năm ngoái chỉ có ba tỉnh là Phụng-thiên, Cát-lâm và Hắc-long-giang. Rồi đầu năm nay họ chiếm thêm Nhựt-tha nữa, thế là 4 tỉnh.

Bức qua có điều-tiun nói rằng Mãn-châu-quốc hiện nay đem tỉnh Sát-cáp-nhĩ (*Kraigan*) ở Mông-cổ nhập chung vô bản-đồ của mình nữa. Binh Nhựt và binh Mãn đã tiến lên kô: Đi-luân, về đánh lấy tỉnh Sát.

Ở đây có binh của Pháo tác-Nghĩa đồn-trú. Nghe nói Pháo đã bài binh bố trận để nghênh-chiến quân Nhựt.

Vậy là lại sắp có một cuộc huyết-chiến Hoa Nhựt ở Mông-cổ.

.·.

Tàu mướn một tướng Đức qua làm cố-vấn

Chánh-phủ Nam-kinh đã rước một viên thượng - tướng người Đức là Von Seekt qua nước Tàu làm quân-sự cố-vấn.

Von Seekt gần tới Thượng-hải rồi.

Nhựt bỗng và các nước chú ý việc nầy, song theo như lời của những người tùy tùng Von Seekt thì họ nói rằng ông nầy qua Tàu là đi chơi mà thôi.

Dân Annam còn có cái óc muốn làm cách mạng

Ấy là lời quan Khâm sứ Châtel nói với báo « Le Matin » bên Paris

Quan Khâm-sứ Trung-kỳ là M. Châtel về Pháp nghỉ, báo *Le Matin* có chất vấn ngài về tình hình xứ Trung-kỳ. Quan Khâm sứ nhắc lại hồi tháng Juin năm 1931 trong nước xao xuyến lắm, bọn xúi giục dụ dỗ đâu qua làm lộn xộn, nhưng từ tháng Septembre về sau thì được yên tịnh, là nhờ hiệp tác sự với chánh chủ Nam Triều.

Vì việc nầy, quan Khâm sứ quả quyết rằng nhờ ơn binh lính bổn xứ hết lòng sốt sắng với phận sự. Hiện giờ thì ta tưởng rằng cái tư tưởng cộng sản trong xứ đã tiêu rồi, nhưng còn có điều hại nầy là cái óc muốn làm cách mạng vẫn còn lâm cho khắp trong xứ khó điều đâu. Nhưng mà hai chánh Pháp Nam rằng hiệp tác với nhau thì chắc xứ ấy khỏi bị tai nạn.

Hoàng Thượng Bảo-Đại về nước, là một điều quí, làm cho tình thần trong nước đặc biệt, mà cái tương lai chắc được lắm đó. Ngài biết cách dạy tân vừa với tư tưởng bọn thanh niên mà cũng không quên phong tục xưa truyền lại.

TOÀ-ĐẠI-HÌNH ĐẶC-BIỆT CÒN XỬ VỤ CỘNG-SẢN

CHIỀU THỨ BẢY, TÒA ĐÃ TUYÊN-ÁN

Bếp Giác làm tròn phận sự mà phải chịu tật-nguyền, thất-nghiệp, nghèo khổ...

Phiên nhóm chiều bữa thứ năm tòa vẫn còn hỏi thêm chứng, vì sáng bữa thứ sáu cũng hỏi hết chứng cho rồi, để bắt đầu qua cuộc biện-hộ của Trạng-sư.

Ta nên nhìn nhận rằng bản trạng-sư bị-cáo và bản trạng-sư cáo (tôa) không ai gây sự gì lôi - thôi cả. Chỉ lúc ông cô Cotteloni (Cuộc-tôa) ra thuật về các vụ xảy ra trong hạt Cholon, thì đối khi tôa hỏi vài câu và trạng - sư bên bị cũng có hỏi, có Cel o'nat đều trả lời trôi chảy ; đều vụ cướp tiu ở Mytho ông cũng nói được một cách rõ ràng. Phiên M. Bertin là người mà sở mật-thám giao cho chức-trách theo đuổi cộng - sản thì tôi, M. Bertin cũng thuật lại vắn tắt, rõ ràng lắm.

Còn ông cô Hennequin (cũng ở sở mật-thám) lại ra nói về vụ trộm súng Ô-Ma và cắt nghĩa rõ ràng công việc bắt Ngô-gia-Tự.

Đến ông cô Perroche, là chủ sở mật-thám phía chánh trị, ra khai nhiều khoản có lý lắm. Ông Perroche hiểu thấu cũng cuộc phá hoại của cộng sản là thế nào và nhớ rõ ràng những ngày giờ bắt bớ ra sao vậy. Sau khi thuật vắn tắt những công cuộc bắt bớ đâu đâu, ông lại cắt nghĩa vị hành động của mỗi tay trọng yếu trong đảng đã bị hỏi trước tôa mấy bữa nay.

Nghe ông cô Perroche nói rõi, ai cũng nhận kỹ được cái tại hại mà xứ nầy đã trải qua vậy. Bây giờ ta mới hiểu cũng vì lẽ đó, nên quan hồi thẩm và phòng thẩm-định không muốn để rảng thêm vụ ra vậy. Ông cô Perroche nói cho tôa hiểu rằng những vụ nầy đính liếu một thiết với nhau.

coi như vụ trộm súng ở Ô-Ma, cũng cuộc biểu tình cộng sản, trong những vụ biểu động ở Nhà bè, các cuộc lôi thôi ở Đức-Hòa, Tân-an, cả đều có gây liên lạc với nhau. Ông Perroche nói : Chúng ta ở trên nói lửa...

Còn về những việc các bị cáo than phiền ..... thì ông cô Perroche nói không có. Nay khi ấy trạng sư Cancellieri can thiệp vào, thì quan chánh tôa nói đó là cảnh sát làm phận sự mình, đôi khi phải triệt mạng để giữ gìn trật tự cho xã-hội. Bây là xử bọn tội ác chớ phải xét vụ án cảnh-sát đâu...

.·.

Anh bếp Giác bị tật nguyền, vì...

Lẫn lượt những chứng đầu ra khai, cũng không có gì đáng kể, đến phiên anh bếp Trần-văn-Giác là người vì phận-sự mà thiếu chút nữa phải bỏ mạng ở Nhà-tê. Giác cũng chưa lành bịnh, đi đứng khó khăn, vì hồi đó bị bọn bạo-động đánh bằng búa.

Thấy bếp Giác đi đứng khó khăn, mặt mày ủ dột, ai cũng cảm động thương tình, vì Giác làm phận sự mà chịu rủi ro, phải bịnh tật suốt đời, chỉ không chứng được cái huy-chương nơi ngực mà anh hoạt khỏe khỏe trong một lúc tranh vách đất... Tội nghiệp lắm thay !

Rồi nghe Giác thuật lại việc của mình làm, là cảm ơn ông khỏe đầu của Hãng đầu Nhà-tê khỏi phải bỏ, tránh được một sự thiệt hại lớn, có thể làm ra cả Nam-kỳ...

Kho dầu Nhà-bè cháy

Kẻ bếp Giác, M. Turean ra khai

M. Turean là người làm ở hãng-fy, và chính ông ta có đi chữa lửa, may không thì nhà thành Saigon cũng đã bị nguy to về sau ấy rồi.

(*Coi qua trương sau*)

NHỮNG CÁI LÒ MÊ-MỘNG

II.— Trận giặc nha-phiện

(*Tiếp theo*)

Chiếc ô-tô hầm máy, ngừng.

— Đó, tôi muốn chỉ cho anh thấy một vườn cây trồng. Đó, coi cho kỹ cây thấp ra sao. Ý anh muốn đến tận cái nguồn đã sanh đã ra bao nhiêu nguồn khổ, nhưng anh không thể đi xa được.

Người bạn Tuồ-nhĩ-kỳ của tôi nói với tôi như thế. Chúng tôi bèn bước xuống xe.

Ngày nóm ấy là ngày mất mà, là buổi sáng sớm, bóng thái dương vừa lên khỏi đồi nou, rọi ánh sáng xuống trái đất, trên cảnh đồng mênh mông, thiệt là nhẹ nhàng vô biết mấy. Chúng ta vượt qua khỏi đồng nước xanh xanh của eo Bosphore, rồi lên xe chạy trót hai giờ đồng hồ, trên những con đường ghồ ghề khó khăn, giờ mới tới đây là mục-đích.

— À, chắc anh chưa thấy cây thấp là gì ? Lại gần đây mà nhìn cho tận mắt. Chưng hai tháng nữa tai cây trồng đom bông, tai trắng và hơi tím thâm, rồi lần lần sẽ bị ánh nắng mà phai tàng đi. Hễ bông tàn mà có gió tốt, nhờ trời mưa sẽ khá được. Bên ở có một thứ « *sữa đen* » chảy ra từng giọt như giọt nước mắt người ta, đem nấu bằng tuồi nước qui báu ấy về, làm thành bánh, đỡ vào vựa (như vựa lúa vậy) ! !

« À quên nói chắc anh lấy làm lạ. Thứ mủ ấy, làm thành bánh như thế, tức là « *lúa đen* » của dân chúng tôi vậy. (Người bạn Thổ-nhĩ-kỳ nói). Đó là thứ độc-dược đáng ghê sợ, mà là quí báu lắm lợi, vì nó là thứ bánh mì nuôi lớn cho chúng tôi xưa kia và nuôi con cháu chúng tôi sau nầy vậy. Đó là vàng khối ở đất nước chúng tôi.

« Hồng năm, chúng tôi đông thông gởi đi cả ngàn, cả trăm tấn tàu cho vượt qua cửa biển nầy nhì khẩu kia không khỏi gì cả. Nhưng anh nên biết rằng chẳng phải riêng đất nước chúng tôi, dưới cái đỡ bao la nầy, mà được có vàng như thế đâu, kỳ thật ở dưới gầm trời Ba-tư cũng có thấu đơm bông bán mé đồng Ấn-độ và Trung-Hoa cũng có chấu trồ trái cả như đây vậy. Có đầu đáng phân biệt, là thứ thuốc phiện của đất Thổ-nhĩ-kỳ sản ra là quí báu, ai cũng lo kiếm mua, nương nỏ lại độc hại gấp mấy của Ấn và Tàu. Chính thứ nha-phiến Thổ-nhĩ-kỳ làm đem được bao nhiêu sự đau khổ, ru cho người đùng nó mơ màng tưởng-tượng những cảnh đời sung sướng đâu đâu. Bởi vì không có làm thứ khói nó, người ta trông heo lắng mà được những sự mãn nhện như thế, mà chính là thứ nội trăng ngăn lấy ở một trái tiền là thứ làm cho người thỏa thích nhứt đời vậy. Cũng vì ở đó, nên trận giặc người ta tuyên đánh nó không có kết quả như ý vậy.

Người bạn Thổ-nhĩ-kỳ của tôi nói nghe sướng tai thiệt, và tán tụng thứ nha-phiến nóa xứ và dữ quá, không khác nó là thuốc tiên nước thánh gì đâu ; hại thì không thứ nào hơn nữa, mà làm cho người mơ mộng sung sướng một nỗi không gì qua nó vậy. Tôi gì đỗ bồi :

— Trận giặc gì đâu mà anh nói đó ?

— Trận giặc nha-phiến. Trận giặc không bao giờ giết, vì gốc nó đã tiêm căn cố để tự đời nào, dường như ở anhđang ngày xa ti

(*Coi tiếp qua trương sau*)

Vì ghen tương

Chồng đá vợ té trúng cái mái bê cắt đứt cổ chết liền

Chồng cắt cổ tự vận theo Vừa rồi, hai vợ chồng Nguyễn-văn-Ho ở Phước-hải vì ghen tương ngày lớn nhau, mà người vợ phải bị bỏ mạng một cách rất thảm.

Nguyên là thị-Gỏi, nghi cho chồng có tư tình với một người đàn bà kia ở cùng làng, nên nổi ghen lên, đã nhiều lần ngày là, mà lần nào người chồng cũng làm thinh.

Hôm rồi Thị-Gỏi cũng ngày la chồng nữa, mà lần nầy nàng làm đữ hơn nhiều. Bực mình, Nguyễn-Ho chịu không được, bèn cho vợ một đá tế nhào.

Thị-Gỏi ngã nhằm cái miếng mái bê, bên đứt cổ, chết ngay khi ấy.

Đáng trước cái thảm trọng không ngờ ấy, Nguyễn-văn-Ho chịu không nổi, bèn tính quyên tanh, và lấy dao cắt cổ cổ chết y như vợ : nương may người ta chạy đến kịp, chở Ho đi nhà thương. Thương tình xem nguy lắm.

Do anh Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Quán Ven Đường (microfilm Thư Viện Đại học Cornell). Chủ quản Huỳnh Chiếu Đẳng.

Sự giả mạo tránh chẳng khỏi vòng pháp-luật

Bổn dược-phòng rất dày công chế ra thứ thuốc cam tích tăng cho trẻ con và có cầu chứng tại tòa Saigon.

Cách đây có nhiều người lấy ra một thứ cam tích tăng cũng giống y như của bổn-đường bán mà thủ lợi, ấy là một sự thiệt hại cho cảnh mạng và hư danh đã của bổn-đường.

Tòa bắt đặng một người giả mạo thứ thuốc ấy và Tòa Saigon mới vừa phạt nửa và đã xử liệt 6 tháng tù, và bồi thường về sự thiệt hại cho bổn-đường rất nặng nề. Ấy vậy sự gian giả không thể nào cam tích giả mà thủ lợi. Tòa Saigon mới vừa phạt nửa và đã xử liệt 6 tháng tù, và bồi thường về sự thiệt hại cho bổn-đường rất nặng nề. Ấy vậy sự gian giả không thể nào tránh khỏi vòng pháp-luật đặng. Từ đây về sau nếu ai còn giả mạo thuốc của bổn-đường, dầu thế nào hay rằng nếu có mua thuốc cam tích tăng của bổn đường phải coi cho kỹ hiệu con bươm bướm giả mạo nơi nắp hay nơi mình chai. Nhơn điệp ấy bổn dược-phòng có lời bố cáo cho lục chầu hay rằng nếu có mua thuốc cam tích tăng của bổn đường phải coi cho kỹ hiệu con bươm bướm và có một cái hình nơi góc tay trái mới là thứ thiệt. — Tiệm chánh : **Đại-Quang Dược-phòng, 27 đường Tổng-đốc-Phương, Chợlớn** — Đại-lý : **40, rue Viénot, Saigon**

Chi nhánh : **47, Phố hàng đường, Hanoi** và mấy tiệm thuốc bắc đều có bán.

PÁ CÔ MỞ RỘNG VỀ
PHƯƠNG PHÁP MỚI RẤT TỐT — XIN MỜI QUÍ KHÁCH ĐẾN SẮM

« AU JAPON »

66, rue Viénot, Cholon — Saigon. Tél. 448

HÀNG BÔN CỦA NHÀ

DAINAN KOOSI

NHẬP CẢNG — XUẤT CẢNG

BÁN SỈ — BÁN LẺ

BÁN ĐỦ THỨ GA HÀNG GIÁ BẰNG KIỂU GIÁ RẺ

PHƯƠNG PHÁP MỚI

Dùng đèn điện, mà khỏi trả tiền đi

Xin chỉ ý bài dưới đây thì rõ Tiệm-Bazar Hiệu Thuốc Các tiệm tạp hóa, tiệm Cafe, tiệm hớt tóc, vân vân. Muốn dùng đèn điện, mà khỏi trả tiền hao, xin hãy làm như vầy : Mua thuốc bổ gân (Boc-Bửu) giá rẻ mỗi gói 0$50 với một gói thuốc xà bông. Nhanh Mua giá rẻ 0$15 và mua hộp thuốc dầu hiệu (Con Rồng) giá rẻ 0$ 5, thứ nhơn giá 0$20. Mua ba thứ thuốc đó về mà dùng, mỗi tháng lời ít lắm là 5$00. Lợi tiền đó trả tiền đèn điện là khỏi. Nhơn tiện có Nguyễn-Tri Kinh mới mở tiệm Bazar ở Saigon, đồ... bán hàng nhơn hiệu Lê Thom ở Pháp, thuốc hiệu Cô Ba ở Châu kỳ, thuốc hiệu Minh Nguyệt ở Đồng Tháp, Bazar Minh Nguyệt ở Chợ mới, Bazar Bieu Sport ở Gò-công, Librairie Nguyễn Trọng Pouleyard Saigon, Cantho, Bazar Nguyễn-thành Liêu Vinhlong.

Phải coi chừng

Đàn bà con trẻ phải coi chừng con trai nghề nói con người thương cho lắm.

Ai rủi mang lấy bệnh ấy, thì xương cốt nhức mỏi, tuần thì tam tứ, [illegible] đã được bằng [illegible] ngày, mỗi nhà có tối ngày, [illegible] chiêm bao mộng mị, đi [illegible].

Muốn được mạnh mẽ, phải uống thuốc nổ HUỲNH, hiệu [illegible] THÀNG ANNAM nhân [illegible] sao mạnh mẽ.

Thuốc nầy là một món thuốc [illegible] Ai ai [illegible] đều công đồng như thế cả.

Mỗi ve giá 1200 : Có gởi bán nơi cửa hàng cô Nguyễn-Tri-Kinh, 30 Avenue Garros Saigon, Thom ở Thủ Dầu Một và Châu Đốc ; Bazar Minh Nguyệt Chợ-mới, Bazar Bieu Sport Gocong ; Bazar Minh Nguyệt Cantho ; Bazar Nguyễn-thành Liêu Vinhlong.

Đàng đề đọc, mà khỏi trả tiền đi

Xin hãy mua một cuốn dạy đờn kiếm nơi tiệm cô Nguyễn tại Khánh, bực nhứt rẻ đã giá 0$17.

Phát minh được thứ mắc lại

Hết phát minh được một cái máy vẽ thiếu rất hay, nhưng giá vô đó mới thông thuốc viên nhỏ [illegible] bán 20$ xin đến nơi Nguyễn-văn-Phước [illegible] Saigon.

Quảng-Đức Tế Dược Phòng

69 rue de Canton Cholon

THÀNH-HUYỆT-ĐƠN

THÀNH DƯỢC

Huyết mạch của con người không được thanh khiết thì trăm bịnh trong mình, nay đã [illegible] thuốc thanh huyết để [illegible] bịnh. Ai làm phải cẩn thận bịnh nầy thì đổi vớ... [illegible] còn gì lo vong.

Bổn dược phòng thì chung giữ lòng cứu thế, chẳng nỡ khinh dối bao tâm người con cháu ra vị thuốc : «Thanh-huyết Thanh-dược» nầy đặng trị trăm bịnh [illegible] uống luôn vài lần thì thấy [illegible] Nhiều vị đã đăng [illegible] lòng và có gởi thư đến bổn dược phòng khen tặng.

Thuốc « THANH-HUYẾT THÀNH-DƯỢC » chữa trị những bịnh nhơn là : Da [illegible] hay đau nóng. Đau thế nhức mỏi. Các bịnh [illegible] Mình mẩy [illegible] Hay. Ghẻ chốc [illegible] phòng.

Tay chân [illegible] vân vân.

LE-VAN-VIEN

Diplômé de l'Ecole nationale d'Horlogerie de

Besançon

76 A Rue d'Espagne — Saigon (Angle Canonnière)

BÁN VÀ SỬA các thứ đồng hồ nhỏ lớn. Cung làm sẵn các máy nhỏ như là : Compteur kilométrique — máy hát — máy chụp hình — máy đánh chữ, vân vân.

Có bán đồng hồ [illegible] bỉ mua đồng [illegible] tiền được [illegible].

Tin trong nước

Saigon

Số thâu xuất của chợ Đêm Pháp-Việt

Kermesse Franco Annamite du Commerce

Sự kết quả của chợ đêm Pháp-Việt được công chúng hoan nghênh qui hóa vô cùng, không cần phải lo bày thêm, nhưng mà sự tính số thất có chậm trễ bởi nhiều lẽ buộc phải lâu ngày.

Số sách thâu xuất chưa xong kể lo cuộc hát và phát phần thưởng nơi nhà hát tây, lại còn phải thâu xuất nữa. Các cuộc đều có nhiều người Tây và Nam mà mỗi lần nhóm họp để tính số thì người có mặt kẻ không, vì lại tiền sổ phải phân chia nhiều khoản và phải xem xét phân minh nên phải nhiều ngày mới rồi. Khi chợ đêm bế mạc rồi thì mỗi người đều một mối ; người ra còn phải lo làm việc cho sổ mình cho nên không đủ bì giờ mà chung họp thường mà tính, đủ khoản nầy, khoản nọ, thành thử phải bề trễ đến hôm nay bàn trị sự Tây và Nam xem xét mới xong và xin đăng các số thâu xuất như dưới :

Tiền thâu

1- Cho mướn gian hàng	*2.452$70*
2- Bán giấy vô cửa và giấy vô đài	*22.388 10*
3- Bán giấy rất dụng	*741 27*
4- Bán đồ giá rất dụng	*17.53*
5- Cho mướn đèn	*32 00*
6- Bán programmes và tiền quảng cáo	*356.00*
7- Đức Hoàng Thượng Bảo Đại cho	*300.00*
	$26 287 30

Tiền Xuất

1- Cất gian hàng các chỗ đi chơi dọn các trò chơi	*2.283$69*
2- Chạy giây đèn và mua hơi đèn	*1 400.04*
3- Tiền nhà in, sổ phí quảng cáo và sổ phí cổ đông	*2.836.90*
4- Các trò chơi nước ngoài	*3 480 07*
5- Sổ phí cước tổ chức	*1 881 23*
6- Mua bông giấy	*468.38*
7- Cước lập nhà đài	*870 76*
8- Sổ phí cuộc bàn đấu gà	*32 17*
9- Mua xe hơi và các vật đồ xổ Tombola	*2.765.68*
10- Tiền hoàn cho các gian hàng	*69.50*
11- Cước đấu xảo công nghệ	*96.80*
12- Các sổ phí lặt vặt chưa trả	*107 08*
	16 287$30
Số tiền lời	*10 000.00*
	26 287$30

Mỗi hồi lãnh năm ngàn đồng (5 000$00)

Mọi coi qua thì quả sự xuất phí nhiều nhưng mà xem sổ mỗi khoản thì mới rõ là nhiều sở phí trước kia không định được, vì sau lại phải rang bổ sửa thêm cước này vật nọ cho vừa lòng công chúng, và thế thường hễ sự chi làm gấp bức cấp thì phải trả mắc tiền và lại cho là cái bước đầu thì sau khỏi sự bất cập mà phải tốn nhiều, và cũng một điệp giúp cho thương-nghệ và tao-đàng hưởng nhờ vậy.

Sắn đây mỗi hội sẽ định ngày chuẩn ra một số tiền để hiến cho anh em hội viên thất nghiệp con sự hiến cho các hội Phước thiện thì trước kia hội chợ có hứa sẽ hiến số tiền góp đem chót cho các hội Phước-thiện, nhưng rủi hai đêm sau vừa đã sở phí cho không được như ý nguyện.

Nhưng mà chắc hội Annam là (Nam-kỳ Thương-nghệ Tương sự Tương-tế hội) A.M.E.I.C.I.C. có lẽ cũng tính xuất ra ít nhiều nhiều ma hơn cho mấy hội hội đã có lòng xin ma trông mong từ ngày khỏi sự lỗ chức chợ đêm đến nay.

■■

Cùng ai được số bạc

Số báo ngày 4 Mai vừa rồi, bổn báo có đăng tin của một vị độc-giả gởi tới nói có được một số bạc 150 đồng tại góc đường Hà de la Sommie và Mac Mahon. Người ấy mắc về Cantho gấp nên không ở lại được, nên bước mà một số bạc ấy đáp trung thì sẽ gửi trả lại. Nhưng tiếc rằng người được bạc không để địa chỉ cho rõ ràng.

Nay có người biết số bạc 150 ấy đến nhờ bổn báo hỏi giùm địa chỉ của người được bạc viết bài trong đăng báo nầy hôm 4 Mai đó.

Vậy ai là người được số bạc 150 đồng mà có lòng quân đại tánh của kẻ người mất, thì mau cho bổn báo biết địa chỉ bổn báo cho người mất bạc biết hoặc đến, hoặc viết thư nói rõ số bạc mất mà xin lại.

Hai là ai nào được số bạc 150$ đó, tôi kêu cho bổn báo biết mỗi thứ giấy bạc trong 150$ đó là bao nhiêu coi có phù hợp với lời nói của người mất không ?

Lời rao

Viện Dục-Anh ở cầu Rach-bần (Cầu-kho) có lời bà cao cho anh em chị em hay : Kể từ ngày 1er Mai sắp tới thì Viện sẽ mở cửa lãnh con nít từ 5 giờ sáng tới 8 giờ tối.

Vì có lời kêu nài của mấy nhà lao-động ở bồi nấu bếp, họ đi làm sớm mà lại về trễ. Cho nên hội định thêm giờ như vậy đặng phương tiện cho các nhà ấy gởi con.

Ban cai quản Hội Dục-Anh

■■

Luc-Tinh

VINHLONG

Cùng ông Công lý

Trong bài ông viết tựa «Khôi-kinh tế khuẩn bách» đăng trong báo Đuốc Nhà Nam ngày 28-4-33. Nơi mục tin trong nước nếu ông có ý muốn Công kích chăng tôi thì tôi xin có mấy hàng đính chánh dưới đây : Ông nói rằng: «Có mấy ông mới khuất ra một cái «Chánh-, theo như ý ông tưởng, đâu ấy ông rất làm tổ rõ đó. Sự thiết, thì chánh minh tôi đây, nhà ở xa châu thành cách bốn năm cây số, nên chi tôi phải tạm mướn phố nơi châu thành cho tiện theo phận sự của tôi.

Đặt ra làm người, phải giao thiệp, rộng giao thiệp chăng nào thì là biểu hiệu của đường thương lưu tri thức, bởi vậy trong nhà có quấu tử, thì ngoài cửa cũng có quân tử, phải vậy không ông Công-lý ? Ông sao nông nổi quá trước khi viết bài ấy không chịu dời gót đến cảng phố tạm của tôi mà ông lấm gọi là cái «Chánh» đó, quan sát cho thấy đáo để nghe chi lời phong văn. Phải chi ông có tánh tốt «loc mạch» thì xin ông gỡ giùm mấy cái mặt nạ của một bọn để tiện kia, giữ mất thương lưu làm nhiều việc tồi tệ, kia nói ra nhơ nhuốc, chẳng phải là hữu ích cho nền phong hóa xã hội và hữu ích cho đám gia đình kia bị hiếp bức lắm sao ??

Long Hồ

■■

THUDAUMOT

Một vụ trộm lớn ở Tân-Uyên

Vừa rồi ở Tân-Uyên có xảy ra một vụ trộm lớn. Ấy là bàương-phụ Trần-kim-An bị mất 7.990 đồng.

Sau khi chồng quá vãng, bà An ở với cháu là Trần-văn-Phát. Tại nhà chạn bà An ở riêng một phòng đặt biệt, tiền bạc và nữ trang của bà cất trong đó.

Bữa ấy, thừa dịp bà An đi khỏi, không biết kẻ nào vô phòng bà trộm bỏ bạc giấy của bà đến 7.990 đồng nơi một hộp nữ trang nữa.

Bà An vẫn thấy mất hết của cải, bèn đi thưa làng, và nói kẻ trộm không ai là hơn là một người trong thân thuộc, vì số tiền ấy có lẽ hiện trong tay một tên Hoa-Kiều là anh vợ của M. Phát.

Nhà chuyên trách coi đương tra xét.

■■

Cao-men

Một đảng cướp Cao-mên đánh nhà một điền chủ Annam, hai đứa bắt lương bị giết

Đêm 26 rạng ngày 27 April rồi, có một đảng cướp Cao-mên lối 10 đứa có sắng trường súng lục, đến đánh nhà M. Hồ-văn-Quan ở Kampot, gần Vinh-tế.

M. Trần-văn-An cựu xã trưởng làm Vinh-Điền hay tin, liền thong báo đồn Đam-Chú lập tức chạy đến thăng bọn cướp, đương làm ăn.

Lính đồn Bam-Chú bắn chết hai tên cướp. Luc trong thăng chăng nó có 6 bị đạn 12 và ba đạn súng sáu, và một viên nữa lượm dưới đất.

M. Hồ-văn-Quan bị bọn cướp đánh trọng thương nơi mắt.

Quan chủ quận Giang-Thành đương điều tra xét cho tìm ra bọn bắt lương ấy.

VIỆT-NAM CÔNG TY BẢO HIỂM XE HƠI

Công-ty nặc danh vốn 200 000 đồng

Hội-quán : *56 đường Pellerin, Saigon*

Tên giây thép : **ASSURANA**

Giây thép nói : **748**

1° Giá tiền bảo kê rẻ hơn các hàng khác

2° Khi rủi ro bồi thường mau máng

Cuộc thi thơ rất lớn của « SAIGON »

Đầu Đề Mừng báo « SAIGON » ra đời

Thể lệ

1°) Bất cứ. Lấy vần (SÔN).

2°) Trong bài phải có mấy chữ sau nầy :

Ngày ba tháng năm Saigon ra đời. (Muốn dùng thế thất ngôn hay ngũ ngôn cũng được).

Mỗi bài lục bát 16 câu trở lên, hay là lục bát gián thất cũng được.

Các phần thưởng

Phần thưởng thứ nhất — Một tấm trướng, một bộ vấn phòng tứ báo, một thùng trà Việt-Thái và 3 năm báo «Saigon».

Phần thưởng thứ nhì. — Một quyển Hán Việt Tự Điển, một thùng savon Việt-Nam, một bức tranh vẽ, và 2 năm báo «Saigon».

Phần thưởng thứ ba — Một quyển Hán Việt Tự - Điển, một thùng savon Việt-Nam, một thùng bánh quấc nhỏ và một năm báo «Saigon».

Còn những phần thưởng khác để tặng các ngài trúng nào hạng 4 hạng 5 trở xuống nữa.

Nếu trong các ngài được thưởng ngài nào muốn giúp cho «Saigon» khoe làm thông tin hoặc dự vào bộ biên tập, bổn báo xin sẵn lòng hoan nghênh.

3°) Ngày mãng hạng gửi bài là 15 Juin, ngày chấm xong và yết tăng phần thưởng là 15 Juillet.

4°) Thơ gửi về cuộc thi nầy xin đề M. Bùi Trà chủ nhiệm báo «Saigon» 39 Colonel Grimaud Saigon, người bao nhiêu đề thêm câu nầy :

Cuộc thi thơ của «SAIGON»

Cuộc chơi thi thơ là một cuộc chơi rất tao nhã trong làng văn, vì tiêu khiển được cái thú giờ nhàn rỗi, lại vừa bổ đắp cho nền văn hóa nước nhà, vậy mong sao các ngài văn-hào thi-bá để lòng tới cuộc thi nầy, thì bổn báo rất lấy làm hân hạnh.

« SAIGON »

Moderne Laboratoire

DE PROTHÈSE DENTAIRE

LAM - QUANG - SI

DENTISTE : Phòng trồng răng chuyên môn

20 năm. Sớm mai từ 7 h. tới 12 h.— Chiều từ 2 h. tới 9 h.

72, Vannier Chợ-Cũ — Saigon

Lời rao vặt

LỜI RAO

Phố mới sửa lại rộng rãi và sạch sẽ, giá thật rẻ, từ 18$ sắp lên. Xin đo nơi nhà hội Vạn-quốc Tiết-Kiệm số 26, đường Chaigneau — Saigon.

HIỆP THỊNH

29, Rue Roland Garros — Saigon

Sửa và sơn xe máy rất khéo có lãnh đồ xi, và sửa máy rất, sửa máy đánh chữ và tàn đồ [illegible] xe máy, làm kỹ lưỡng tinh giá thật nhẹ xin các [illegible].

Chú-nhơn kính

1000$00

Muốn bán vì dư dùng một cái xe Citroen torpédo C 4 4 chỗ ngồi số CC. 392 còn mới tinh hảo. Sửa bánh xe mới mua nệm mui còn tốt. Hỏi tại nhà 37 đường Bourain Saigon.

MUỐN BÁN

rẻ ba chiếc ghe chài còn mới

chiếc nhứt chở 3.800 tạ
chiếc nhì chở 3.500 tạ
chiếc ba chở 3.000 tạ.
Do nơi ông Naô Khi Ban-biện, Bacliêu.

Ở đâu có bán

Ở tại tiệm Cơm chay «Long Tân» số 156 đường d'Espagne sau chợ mới Saigon, có bán đủ các món ăn chay như là : bánh Biscuits chữ Vạn, bánh Trung Thu, bánh in phong và nhiều thứ khác.

Có bán Trà hiệu «Nhành Dương» mùi thơm, có nước nhiều. Uống đặng mát mẻ, làm kỹ lưỡng theo phép vệ sinh.

100 tâm bình mà có 2$80

Những ai muốn sắm bình chữ kiểu [illegible] con có sẵng thì đã gởi lại cho bổn hiệu một tấm bình có sẵn [illegible] được, hoặc là bình vẽ rồi hoặc là kiểu chụp rồi, hoặc bình đã làm bằng kiểu rồi, [illegible] 100 tấm bình giống, tác nhà có cả thảy, mà rẻ rằng, có rằng sơn và là keo phơi sau, còn đồ của quí khách thì trả lại y nguyên, không đăng phạm tới.

Kiểu bình có cả thảy là một cái gian triển để cho người ta biết mình. Cứ lấy bình ấy dán trên giấy viết thư, hoặc ở bì thơ, hoặc trên sách [illegible] tập hình cũng tốt vậy vậy.

CHỦ CO TIỆM

PHOTO NADAL

[illegible] đường Catinat, số 115 TRO, SAIGON

Thằng nhỏ ba tuổi, mình mẩy lạ thường

Em nhỏ LÊ-VĂN-PHÁT, năm nay được ba tuổi mập mạp mạnh mẽ lắm hồi [illegible] tuổi, ai cũng tưởng nó [illegible] chết non, cha mẹ nó hết sức [illegible] nó có gắng [illegible] hay nóng [illegible] đã mà lớn tăng từ đó buồn [illegible] tâm, mình thăng đau không biết [illegible] hễ ăn đồ trung, thì chóng [illegible] tai lại Bình nó làm khó cho [illegible] nó và cùng May nhỏ có người [illegible] chỉ cho nó mua có ba gói thuốc [illegible] THÀNH TÂN, cho nó uống đến nay [illegible] bệnh nóng lạnh. Hết [illegible], nó lại mập mạp mạnh mẽ lạ thường. Thuốc CHỈ LÍNH TÂN nầy, [illegible] trừ bịnh mấy đứa người, sửa được không biết bao trẻ con mang bịnh. Nhà báo chế chỉ nhớ một môn thuốc nầy làm nên sự nghiệp. Tôi vì được nghe muốn ngăn người tăng khen là thần dược, nên nài xin làm đại lý độc quyền phổ thông thuốc nầy khắp cả Đông-Pháp, hầu cứu bịnh trẻ con. Thuốc đáng công hiển cho đời chẳng thêm khẩu ngôn thổi lên đăng rồi mới rõ lời nói tôi đúng với sự thật. Có bán nơi các gare [illegible] Thudaumot, [illegible] muốn mua sẵn do nơi Madame [illegible] Hồ Chí Minh City SAIGON [illegible] gói 0$12.

Docteur TRAN-VAN-NU

Médecine Générale

Dời phòng coi mạch

24 Rue de la Paierie, Cânthơ

(à 20 m de la Station des Autos)

CHỈ CÓ 11$ VÀ 10$ THÔI

Quí thầy lương bổng ít và anh em học sanh ở xa muốn cần kiếm, hãy ở và ăn pension tại 3 căn phố lầu. Bổn trường có xe đưa rước những học sanh nào không có xe đạp. Hỏi tại Ecole PHÁP - VIỆT, rue d'Arras — Saigon.

P. NG.-VAN-MUI.

Cùng ai ao ước

Đường xa cách trở, công việc buộc ràng, nhiều vị muốn đến ông lương-y Trung-Lập Võ-văn-Tân, hoặc gởi thư hỏi thăm cảng bịnh, mà bị nhiều bất đều tiện.

Nay nhơn hội chợ BIÊN HÒA ông rất sốt sắng, vui sẵng lòng trước giúp hội, sau giúp đồng bào trong 3 đêm thứ bảy, chúa nhựt và thứ hai, nhằm 6-7-8 mai 1933, từ 7 giờ tối đến 11 giờ, các nghĩa chứng bịnh và cho toa.

Hãy đến hội chợ BIENHOA tại gian hàng số 10 thì sẽ gặp ông.

Đơn trị sự hội chợ Bienhoa

Công-dụng của thế-giới-ngữ

Thế-giới ngữ (*Espéranto*) là một thứ tiếng quốc-tế phổ-thông cho toàn thế-giới do bác sĩ Zamenhof phát minh ra từ 36 năm nay.

Hiện nay thế-giới-ngữ đã được nhiều nước công-nhận là thứ văn-tự chung của tất cả nhân-loại và đã dùng thế-giới-ngữ trong các công-việc giao-thiệp quốc-tế, vì thế-giới ngữ là một thứ tiếng dễ học, dễ hiểu, dễ đọc nhơn loại ở rải rác trên toàn cầu có thể dùng nó làm thứ tiếng duy nhứt cũng được.

Cách mấy năm nay, ở khắp trong thế-giới đều có chi nhánh của hội « thế giới ngữ » để lo truyền bá thứ tiếng nói ấy, dạy cho người bốn biển năm châu được tiện bề giao thiệp nhau hầu bước đến cái đại-đồng thế-giới. Xem ở nước ta hiện giờ cũng có ông Guérinau ở Hanoi làm đại biểu cho thế giới ngữ ở Đông dương và lo truyền bá thế-giới ngữ cho người Việt nam ta.

Thế giới ngữ!

Thế giới ngữ tiện lợi thế nào?

Thế giới ngữ có những công dụng gì?

Thế giới ngữ là một thứ tiếng rất tiện lợi kể từ bốn năm nay, người ta thấy cái công dụng của nó cứ mỗi ngày mỗi gia hội lên mãi. Đã có hàng ngàn người dùng thế giới ngữ trong việc mua bán với những người khác nước và không hiểu tiếng mẹ đẻ của họ. Có khi họ cũng dùng thế giới ngữ để giao thiệp với người nước ngoài hàng tỉnh đồng loại nữa. Lại còn có hàng ngàn nhà du lịch kh đến các châu thành nước khác lại được phái-viên của hội *Thế-giới-ngữ* tiếp đãi tử tế và cũng làm tánh sự, cũng vừa làm người dẫn đường cho họ nữa. Mỗi năm trong những cuộc hội nghị của các nước thì người ta cũng chỉ dùng thế-giới ngữ mà bàn luận với nhau.

Ngoài những việc lợi ích ấy, bây giờ xin nói đến cái công dụng của thế-giới-ngữ đối với nền khoa học của thế-giới.

Hiện nay ở mỗi nước đều có những tờ tạp chí riêng để dịch thuật những bài nói về khoa-học đã đăng trong các tờ báo của khắp thế giới, nhưng mấy tờ tạp chí ấy vì công việc đa đoan nên không thể dịch thuật hết mọi bài nói về khoa học, thành thử ra có những bài quan hệ mà lại bỏ sót đi. Ấy là một điều khuyết điểm lớn cho nền khoa-học thế giới.

Phương chi thường thường mấy nhà dịch thuật cũng không dịch cho đúng ý với nguyên-văn nữa.

Đó là điều khuyết điểm thứ hai. Muốn bổ cứu hai điều khuyết điểm ấy thì trong mỗi bài nói về khoa học, các-giả nên dùng thế-giới-ngữ mà tỏ bày tóm tắc ý tưởng của mình. Việc ấy người Nhựt đã thiết thành rồi, ấy là cái gương đáng noi theo. Thường thường trong những bài báo viết bằng tiếng Anh các-giả Nhựt lại phu thêm một đoạn tóm tắc bằng thế-giới-ngữ. Nếu các nhà bác học mà đều làm như người Nhựt thì chỉ cần có một tờ tạp-chí riêng để trích lục mấy bài báo tóm tắc bằng thế-giới-ngữ, gửi ấy cũng đủ giúp tài liệu cho các nhà khoa-học hết-sức. Tờ tạp chí ấy là tờ tạp chí chung của các nước trong thế giới thì tất sẽ có nhiều độc giả ấm. Có một vài nhà bác học Nhựt đã nhờ dùng đăng thế giới ngữ mà viết bài nói về khoa học và đã có nhiều bác học bắt đầu theo họ rồi. Còn bà giáo sư Lugot la v. ở Tiệp và ở Trung Huê cũng đã có những bài nói về khoa học người viết bằng thế giới ngữ. Mỗi khi những bài ấy ra rồi, thì các nhà chuyên môn thế giới Ngữ ở các nước vội dịch ra tiếng nước mình mà đăng lên báo. Như mới đây một nhà bác học Nhựt là ông Futomu Macda có viết bằng thế giới ngữ bài nói về « phương pháp bằng máy móc làm cho xi măn khỏi cứng » (Mécanisme de la Prise du Durcissement du ciment) thì liền bấy tờ tạp-chí « *Hóa học và công nghệ* » (Chimie et industrie) liền Pháp dịch ra pháp văn và tờ nhựt báo Zement bên Đức dịch ra Đức-văn, xem đó thì đủ thấy một bài báo viết bằng thế-giới ngữ nó hiệu nghiệm đến thế nào. Đó là nói về việc tom góp tài liệu cho các nhà khoa học thế giới.

Bây giờ xin nói về cuộc thế-giới khoa học hội nghị. Mục đích của cuộc hội nghị ấy là để các nhà bác học các nước khác nhau trao đổi ý kiến cùng nhau.

Hiện nay các nhà bác học đương lo sao các tiếng chuyên môn về khoa học cho được đồng nhứt thể, nên chi theo ý ông Wuster muốn những tiếng ấy nên dùng thế-giới ngữ mà giả thì nó mới có hồ duy nhứt được.

Lại nữa nếu cho hai nhà bác-sĩ khác nước hiệp nhau nghiên cứu hay thí-nghiệm về khoa học mà biết thế giới ngữ thì cuộc hiệp tác dễ dàng tiện lợi nhiều lắm.

Các nhà triết-học cũng vậy, nếu muốn triết-lý của mình thuyết minh cho được tràn lan khắp cả thế-giới thì trường cũng nên dùng thứ tiếng của ông Zamenhoff hoặc để viết bài đăng báo hoặc, để đến nước nầy nước khác. Cứ đem cả gương của mấy nhà bác-sĩ Nhựt dùng thế-giới ngữ mà viết bài nói về khoa-học thì các nhà triết học các nhà truyền-đạo, cũng nên bắt chước theo thì sẽ được kết quả mỹ mãn.

Cái công-dụng của thế giới ngữ không sao kể xiết được.

HOÀNG TÂM

(1) Người mình ai muốn học gởi thơ bằng pháp-văn cho « *Monsieur Guérineau. Délégué espérantiste — Radio — Hanoi* » thì ông sẽ gởi sách cho tự học.

CÂU CHUYỆN LÝ THÚ TRÊN ĐÀN VĂN

Ong Tử Cát điên chứ

(*Tiếp theo*)

Bạn đọc hẳn đã xem qua bài « **cách dùng điển tích cũ Vương yên Thạch đời Tống** » trong tờ phụ trương số 24. Như đã đề nói trong bài ấy, Vương yên Thạch là một đại văn gia đời Tống có tiếng « *Tân độc thiên ha thơ* »

Ấy thế mà Trương Tỉnh, một văn gia đời Ý lại chê là tài học của họ Vương vô cản bản, nên ông đem sánh với « mây » vậy (*Vương-Lường-công chi học như bộ phong*)

Vì vậy nên sách mới có câu hề bình họ Trương là:

Văn chương chi Vương kích (công) nhi định lận

(Kinh công là biệt hiệu của Vương yên Thạch) Điển ấy đã hay như vậy mà gặp quan Tổng đốc công họ Vương, nên lại càng « ngon miệng » hơn nữa.

Nếu mà đã được cái nghĩa « mia » gần như ở nói trên kia mà theo cái điển văn giảng ra đó lại còn có nghĩa nữa là *tài ấu chương* của vị *tân khoa* cho đến tay quan Vương Tổng đốc định bình thì chẳng vừa (!) chi vậy.

Còn về dưới thì không « cứ » chi lắm. Tuy vậy chớ ông đi kiếm chỉ đối đáp như thế mà trúng với cái trường hợp của nhà họ Võ nghĩa là họ ấy đã bơi đồ tú tài. (Tư đời nội tổ ông Võ Quyết).

Nếu về nầy có nghĩa khen « thật thà » rằng khoa đẹ đã phát nhẫn tư đời Võ Tánh ông cũng đã vinh diệu cho nhà họ Võ lắm vậy. (Chữ **nhẫn** ở cuối cùng nhiều người muốn cải lại là **dẫn**, nhưng không phải. Chữ **nhẫn** nghĩa là **đã**, phát **nhẫn** nghĩa là phát dấu, deo dấu).

Câu đối nầy hay thế nào tôi đã giải ra đây, mà thuở ấy, người nào không công nhận cả, cho đến ông Võ Quyết cũng vậy, nên đã được liệt vào ưu hạng.

TRẦN QUÝ

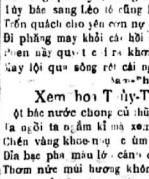

Chân dời

Họa bài của Văn-Long cư sĩ

Đi nhọn mặc ai tớ ngăn đón
Văn long công hỡ đã tôi theo
Đầu ông qua Mỹ tôi cũng Mỹ
Tây bắc sang Lào tôi cũng Lào
Trốn quách cho yên cơn nợ thắc
Đi phăng may khỏi cái hồi eo
Phen nầy quyết chí ra khơi thử
Gay lội qua sông rét cái nghèo

Mme Thương

Xem hoa Tỳ-Tiền

Một bác nước chong cú thủy tiên
Ta ngồi ta ngắm kĩ mà xem
Chiền vàng khoe nụ ở tim hoa nỡ
Đĩa bạc pha màu lá cánh êm
Thơm nức mùi hương khôn độ giá
Thừa so sắc đẹp hà nường lên
Yêu hoa yêu cả vẻ nhi giống
Hà giảm vì hoa quả lẽng khen

Đỗ-tinh-

Thơ viện trong khám tù

Ở Nhựt bổn những tội nhơn bị tội nhẹ, trong lúc ở tù, tuy đã bị mất tự do một thời hạn, không được làm việc gì có ích cho xã hội, nhưng cũng còn cái hân hạnh được liệt vào hạng người có thể hưởng được lợi ích của văn minh: được đọc sách, xem báo rèn thêm trí thức.

Sau cuộc duy-tân trong các khám đường khắp trong nước Nhựt giáo dục đã bắt đầu cường bách, nhứt là những người mới bị gam chưa thành án, đều phải lọt bắt buộc phải học theo trình độ của mỗi người. Trong các khám đường có lập ra nhiều lớp dạy về văn chương, khoa học, kỹ nghệ, cốt để tăng tiến tinh thần cho tội nhơn: sau khi đã ra khỏi khám tù, trí não được mở mang hơn trước. Cũng từ cuộc duy-tân ấy, sở thơ viện của tội nhơn trong các khám đường tăng lên rất nhiều. Từ đây mỗi thơ viện trong mỗi khám tù có đến trên 2,000 quyển sách: lại thêm đủ các thứ báo chí xuất bản trong nước và ngoại quốc. Mỗi đây, vào khoảng cuối mùa thu năm 1931, chánh phủ mới phát thêm ra 250.000 quyển sách mới nữa để bỏ vào thơ viện trong các khám tù.

Ở nước Nhựt trong khám đường tất cả các tội nhơn, vô luận tội nặng, tội nhẹ, đều được tự do đi lại các phòng đọc sách trong các thơ viện. Các nhà « phi phạm » ấy được tự do đọc đủ các thứ sách báo và tạp chí trong thơ viện, lại có quyền mua riêng các thứ báo chí ở ngoài, những báo chí nào mình muốn đọc mà thơ-viện trong khám không có. Trước khi mua, tội nhơn phải viết thủ về nhà lấy tiền vào giao cho viên thơ-ký trong thơ viện, để trả tiền trước cho báo quán. Tiền nầy gọi là « tiền nhà » vì nó không phải là tiền trong khám — nhưng kỳ thực là tiền của các bạn hữu, hoặc của những người quen thuộc ở ngoài giúp. Những tội nhơn nào, vì một lẽ gì (như bị phạt buồng tối hay là bị hiệt giam) không đi đến phòng đọc sách được, mà muốn đọc sách, báo, chí gì, cứ nói với người trông nom mình, viết giấy đưa lại thơ viện mượn, đem đến tận nơi cho xem.

Ở các khám đường nào khác quan trọng lắm, trong khám ấy tội-nhân hay phần nhiều là những người tội nhẹ, thì những tội-nhơn ấy, tự tổ-chức lấy thơ viện, rồi do một tay chuyên môn đứng ra trông nom, muốn lấy những sách báo gì, chỉ nói với viên xếp khám gửi giấy lên xa chánh-phủ là được.

Cứ theo cái biểu thống kê của chánh-phủ nước Nhựt trong năm vừa qua, thấy số tội-nhơn đọc sách ở các thơ viện trong khám đường toàn quốc, càng tăng lên rất đông; tỏ ra rằng rằng công tác hồi thực văn hóa theo sách ấy đã có kết quả hiển nhiên. Người ta đã thấy rõ sự tiến bộ trong nghề đọc sách của tội-nhơn trong các khám đường.

Hiện nay trong khám, phần nhiều tội nhơn đã biết đọc sách hơn trước, biết chọn sách hay, sách đáng đọc mà đọc, không đọc những sách nhảm-nhí và tiểu-thuyết là thứ như trước nữa. Tuy chỉ hay đọc sách có ích như sách giáo khoa, sách dạy và kỹ nghệ chuyên-môn, sách văn-chương v. v...

TRÀ-THÀNH thuật
(T. N. Dân-báo)

Văn - Uyển

Họa vận

(*Bài của cô Phương-hi P.T.V.C*)
24-4-33.

Tựa áng riêng thân giọt ngẫu đài
Thề trăm Chang-Bà biết ai ai
Tối thân đêm hạ đau lòng tục
Xót phận ngày xuân chạnh phách mai
Mấy khúc tơ tình toan gỡ rối
Mối sầu ân hận vẫn đành hoài
Nỗi niềm nghĩ đến xâu gan ruột
Dập tắt lửa lòng đỡ sầu phai

Nguyễn thương-Khôi

Nhân bạn phương trời

Giấy mực vẫn hàng gởi Ngọc-trình
Cùng nhau chỉ « sốt tấm chung tình
Biết ly riêng chịu sầu nhân đoạn
Tài hợp gặp mừng hữu mấy người
Non nước chia phân bên thợ tạo
Tác mây phân rẽ tiết cho mình
Bền gan trí kỷ lòng sơn sắt
Giữ đạ Lưu Thương chí chử kinh

Melle Pari ne Tuyết-Hoa

Đi đò qua sông gần Đèo-Ngang

(*vận thất ngôn, lối điệp yên*)

Đàng trăng thấp thỏm đậm lầm cheo leo
Lách tách lình chinh đình nổi một chèo
Bóng ngàng lao xao vào nông cống
Sinh tình lu đìu nẻo ca đeo
Đường khuâng đứng bứt gương mây gậy, đỏ
Thẩm mắc chôm dòng lá, đã đeo
Chăm ngắm sa đà mà chẳng chán
Thiên nhiên đào tạo khéo khéo khéo

Hương Đình Lê-khắc Kém

Miếu ông Ba Thắc

Cảnh chùa Ba-Tắc thật vinh quang
Xứng cho công người đến khỏi nhan
Cỏ thụ ngoài sân trơ sắc xám
Linh thần trong miếu ẩn màu vàng
Thạch bàn để chực người du khách
Vôi mộ gìa công tưởng chiến trận
Anh - Kiệt vẫy vùng đâu tỉ mỉ trước
Dấu thiêng còn để gì trần gian

D. K. (*Soctrăng*)

Du Bạc-ac Miu

Nhớ bạn Vong niên chỉ dẫn đàng
Chùa ông Ba Thắc mới theo sang
Sum-sê trước miếu cây thêm bóng
Đậm lợt trong am đã phiết vàng
Gà, Ó đua nhau vào cỏi tịnh
Rắn, chim, tìm ẩn tại non hang
Tuy không non nước bà đình thắng
Cũng đỡ tao-nhân mới cuộc nhàn

Kinh lịch (*Soctrăng*)

Tự than

(*Họa bài của Phương-hy nữ sĩ trong P.T.V.C. số 24*)

Mình mông trời rộng với sông dài
Hỏi khách tâm đồng ấy ai ?
Phận bạc nổi chìm đây lại đó
Ngày xanh lần lựa tối rồi mai
Xót thân tuổi hạ tơ tình rối
Nặng nghĩa nam châu cảm nghĩa hoài.

Một tấm lòng son chan lửa đỏ
Gan vàng vẫng-vặc thuở nào phai ?

Đắt-sĩ-tử

Dạ cảm

Ngẩn ngơ dạ cảm một đêm dài
Muốn tỏ cho rõi tỏ với ai
Dưới gối trông ngàm nghe lạnh ẻo
Bên vường gà gáy giục vang tai
Một bầu tâm sự gan nhỏ ruột
Chín khúc tâm câu gốc lần gai
Hỏi hơn tri âm nào đó nhỉ
Thấu chăng nỗi thảm tấm lòng đây

Lòng đây ngao ngán một đêm thâu
Nằm nghĩ riêng mình nghĩ những đâu
Gió bấc tơ phơ cây cỏ ủa
Trời nam vằng vặc lưỡng lu trăng lâu
Pha mây đặng biết non cao tuấp
Dập sóng cho đường nước cạn sâu
Ai có thấu chăng * ai nhớ tưởng ?
Dạ rằng cảnh lụng tự khơi sầu

Tri-Cần

Tiếng chuông chùa Vân-Sơn

Ngẩn ngang lòng có miền dờ dật
Ở ở hắt liu phương phải bên màn
Cỏ phòng leo lét đèn tàn
Hàn thơ lại lăng mơ màng giấc xuân
Lăng nghe nghe chuông rền phật tự
Chốn vân Sơn lưỡng lự canh chầy
Chuông kêu như tỉnh như say
Nghe ra ngơ ngẩn lăng bì-ai
Đêm cùng em tiếng chầy càng rõ
Tiếng khoan khoan càng tỉ xa lu
Tiếng ngân ngân tích-mích mù
Càng nghe luống những đêm thu bàn hoàn

Phan-văn Mão

Đêm khuya không ngủ

Họa bài của Melle Pauline Tuyết-Hoa

Dầu đài phong trần trót bấy thâu
Hồn duyên ủi phận lụy đầm bâu
Sông cùng dồn dân khêu lòng giận
Nguồn hận xôn xao gợi mối sầu
Xót tủi cô phần ngâm mấy vận
Thương mình bạc phước tả đôi câu
Đồng tình ta biết cùng ai đó
Nhạm hiểm thân đời mới phải tu

Lia cảnh cũ

(*Họa bài của V.P. trong P.T.V.C*)
(*Trung-Lập*)

Đã quyết xa nhau quyết chẳng ngừng
Mặc ai cám dỗ lụy khôn cùng
Hiếu trung trìu trịu hai vai nặng
Trăng gió trong lòng một tối lưng
Miền được hương tàn đã ổn thỏa
Sự thề khâu phải bằng khuâng
Người ngày đâu sự phương mang lốt
Giả dối khen ai khéo đọa chăng

Melle Hồng-Lam

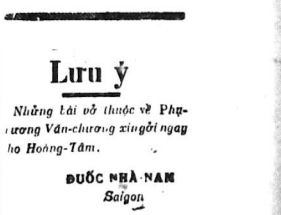

Lưu ý

Những bài vở thuộc về Phụ-trương Văn-chương xin gởi ngay họ Hoàng-Tâm.

ĐUỐC NHÀ-NAM
Saigon

ĐOẢN-THIÊN TIỂU-THUYẾT

TẤM HÌNH TRÓ TRÊU

của HOÀNG TÂM

Bóng ác đã khuất về tây, Ng. công-Liên nằm trên cái võng trước hiên nhà, bỗng đâu có một người bạn của chàng đến, cầm trên tay một phong thơ.

Nguyễn công-Liên bèn ngồi dậy đưa tay chào người bạn, rồi hai người cùng dắt nhau vào nhà trong, ngồi mà trò chuyện.

Lê-quang-Mão, tức là người bạn của Nguyễn-công-Liên, đi phong thơ trên bàn, lấy thuốc rà hút, còn Nguyễn công Liên thì kêu đứa ở đem bình chè nước.

Tên đầy tớ đem lên bình nước chè vào hai tách, hơi lên người đã nhét tên một tách... Nguyễn công Liên hỏi:

— *Chớ thơ gì vậy bạn?*

— *Ấy là thơ của con em gái của tôi ở ngoài Tourane gởi vào.*

— *Còn món gì trong bao thơ mà thấy cộm lên vậy bạn?*

— *Bạn sao tọc mạch quá vậy.*

— *Không, tôi xem như trong phong thơ có tấm hình nên tôi muốn hỏi thử có phải là một tấm hình phong cảnh ở nơi nào tốt đẹp hay không?*

—*Không phải là tấm hình phong cảnh mà là tấm hình của con em tôi, nó làm giáo viên ở ngoài Tourane, lâu ngày quá mà gởi về cho tôi tấm hình nầy để chứng rõ rằng nó được bình yên vô sự.*

Nguyễn công Liên nghe nói hình của người em gái chớ không phải hình phong cảnh gì hết, nên chàng lộ vẻ sượng sùn.

—Mời bạn uống nước. Chiều nay tôi nằm trên võng, nghĩ đến thân thế của tôi hiện thời mà buồn rầu quá!

—Thân thế bạn sao mà phải buồn?

Nguyễn công Liên làm thinh cách vài phút sau mới đáp:

— Chớ bạn không thấy sao? Đi làm việc về, đi ra vào chỉ quanh quẩn có một mình, muốn trò chuyện không ai trò chuyện ngồi quanh ngồi quẩn cũng vẫn trơ trọi một mình.

Lê-quang-Mão ra bộ vui vẻ mà rằng:

— Buồn làm gì vô ích! Sao bạn không kiếm vợ để khi vui khi buồn có nhau!

— Tôi cũng muốn nhưng mà khó quá, sợ « không gặp được người tri-kỷ.

Nghe câu trả lời ấy, Lê-quang-Mão biết người bạn mình có ý muốn kiếm đôi bạn nhưng chưa biết nơi nào. Lê-quang-Mão làm thinh, kế hai bên trò chuyện, hết nói việc làm ăn đến việc người đời, cách một giờ về sau Lê quang Mão đứng dậy từ giã ra về. Nguyễn-công Liên đưa thơ chơn ra đến ngõ.

Lê-quang Mão đi khuất, Nguyễn-công Liên bước vào nhà thấy trên bàn có phong thơ của Lê-quang-Mão để quên lại, chàng ta mừng rỡ, vội vã bóc bức thơ ra tấm hình ra xem, chàng xem bức thơ rồi xem tấm hình. Lật qua lật lại hết xem tấm hình lại xem bức thơ, chàng đứng yên một hồi lâu thinh mà xem rồi thình thoảng chàng lại thốt ra mấy tiếng: « Người sao mà đẹp đẽ vậy?... Chữ viết đề thơ chứng!... Lời ăn nói không thật!... »

Trót một giờ đứng xem hình người em gái của bạn mình rồi Nguyễn - công - Liên mới chụp đem tấm hình và bức thơ bỏ vào tủ, khóa lại rất kỹ lưỡng..

Chàng ra nằm trên võng, trong trí suy nghĩ vẩn vơ, rồi lại cứ mơ tưởng hình của... của ai? Của em gái Lê-quang-Mão, một cô giáo viên ở ngoài Tourane (Đà Nẵng)..

Chàng mơ tưởng, chàng tưởng tượng, chàng mộng tưởng... thương thay cho chàng Nguyễn công Liên vì một tấm hình mà trong trí không yên.

Đêm ấy chàng ngủ nằm thấu trong giấc mộng cái người thiên nữ trong tấm hình xanh hoa-lý trên xe kéo bước xuống đi thẳng vào nhà chàng, rồi chàng tưởng là cảnh thật. Chàng thức dậy thấy chỉ trơ trọi có một mình nằm queo trên ghế bố... Ngó trước ngó sau chẳng thấy ai.

Trần trọc đêm thâu đứng lại ngồi
Sâm thương đôi ngả khó không ôi
Ước mơ người ngọc chiêm bao thấy
Chẳng thấy chi người, thấy bóng thôi

Chàng bèn mở tủ lấy tấm hình ra xem rồi chàng để trong cái khuôn và treo trên vách tường trước cái bàn để đồ uống trà.

Từ ấy mỗi ngày chàng đi làm việc về lơm sao cũng nhìn xem tấm hình cho được mới nghe mình đi nhìn lại, nhìn mấy cũng không chán mà trái lại càng thấy nhìn mà thêm thấy bấy nhiêu.

Có ai đến chơi, nhìn đến tấm hình chàng cái nhìn theo và cũng nhìn chán chê hơn, nếu có ai hỏi thì chàng chỉ trả lời rằng:

— Hình của người quen tôi

Nói về Lê-quang-Mão từ ngày ở nhà Nguyễn công-Liên ra về thì liền có việc phải đi ra ngoài Bắc, đến ba tháng sau mới trở về Saigon. Lê-quang-Mão đi ra Bắc, không có thì giờ đến từ giã bạn mình và lấy lại phong thơ và tấm hình nên khi ở Bắc về thì liền đến thăm Nguyễn công Liên thấy tấm hình của em gái mình treo trên vách, chàng cũng không lấy gì làm lạ, vì biết ý bạn mình là người cón niềm thiên chưa có đôi bạn làm sao cho khỏi cô lòng, chàng làm thinh, cứ tự nhiên mà trò chuyện. Đến khi gần bước ra về mới xin Nguyễn công Liên lấy lại tấm hình của em gái mình, làm cho Nguyễn công Liên để tài trong lòng, ngẩn ngơ sở sẩng.

.....

Người đâu gặp gỡ làm chi,
Trăm năm có biết duyên gì hay không?
Nói ra rất đỗi nỉ nài ngông,
Làm thinh cũng khó tâm lòng nhớ thương.
Chữ tình không vẫn mà vương!

Thứ hai 8 MAI

PHỤ-TRƯƠNG VĂN-CHƯƠNG

CỦA ĐUỐC-NHÀ-NAM

BẢO QUẢN : 72 RUE LAGRANDIÈRE - SAIGON

Số 56

MỘT HỌC PHÁI MỚI Ở NAM-KỲ

(Tiếp theo)

Trong bài kỳ rồi, tôi đã nói rõ về cái chơn lý duy nhứt tuyệt đối và thuyết vô tru với đạo Cao-Đài. Thuyết vô tru chẳng qua là một bộ phận của học thuyết đạo Cao Đài, còn muốn phân đối, cái chơn lý tuyệt đối của thuyết nhà triết học chung góp làm cơ sở cho đạo ấy, lẽ lược tôi đem ra bàn sơ qua, bàn đủ các thuyết có quan hệ đến đạo Cao-Đài rồi sau tôi sẽ có bài kết luận. Nay xin nói về thuyết hữu thần (déisme). Thuyết nầy tôi đã có viết mấy bài trong bốn năm số Phụ-trương văn-chương tháng tám và tháng chín năm ngoái, nay tôi đem ra trở lại, một phần thì lấp những lỗ hổng yếu cũ, một phần thì phụ thêm những lý lẽ tài liệu mới kẻ cứu thêm.

Vì thuyết hữu-thần, tôi vẫn biết có một số người không chịu công nhận bay muốn phản đối, vì thuyết hữu thần nó chỉ ở trong phạm vi cái « lý » mà thôi, nhưng cứ xét cho kỹ thì một cái thuyết mà đã có ở trong cái « lý » thì bao giờ nó cũng đứng vững được.

Những kẻ phản đối thuyết hữu thần là những người phản đối tôn giáo, vì thuyết hữu thần có tánh chất tôn giáo, nhưng theo ý tôi, bất kỳ một học thuyết nào, dầu có tánh chất tôn giáo hay không, điều ấy không quan hệ gì mấy, miễn sao cho nó hợp lý thì nó có thể sanh tồn được.

Thuyết hữu thần là gì ? Thuyết hữu thần là thuyết chủ trương có đấng Thượng-đế, và mỗi người đều có một cái chơn linh (esprit), cái chơn linh ấy vẫn vĩnh cửu trường tồn, dầu người chết chớ cái chơn linh ấy không chết bao giờ.

Vậy khi bàn về thuyết hữu thần thì phải nói về Thượng đế.

Thượng đế (Dieu) là gì ? Theo một nhà triết-học Pháp thì thượng đế là một cái lực thuần túy đơn độc (force pure individualisée) Tại sao gọi là cái lực thuần-túy? Vì cái lực ấy nó toàn là cái sanh lực trong vũ trụ, nghĩa là nó có thể cho ta thấy được, có thể tự-động được và làm cho những cái gì vô hình cũng tự động được. Cứ xem câu giải nghĩa trên đây (trong cuốn « *Cours de philosophie de la S. N. A. Ph.* ») thì kẻ tin có Thượng đế, có phải là mê tín và không có các khoa học dẫu Ấy cũng bởi mình không nhận thức thấu suốt cái nghĩa Thượng đế mà không tin có Thượng-đế thôi ?

Trong bài trước tôi có rút một câu trong cuốn « đạo thơ » nói về cái « đạo » là cái *liên thiên chơn nhứt*, cái hóa sanh ra muôn loài vạn vật, theo ý tôi, trong thì cái « *lực thuần túy đơn độc* » mà khả triệt học Thái-lấy đã nói đó chẳng có xa lạ gì với cái « *liên thiên chơn nhứt* » trong cuốn *Đạo thơ* của nhà triết học Trung-hoa.

Cái *lực thuần túy đơn độc* ấy khi nó phân phát gieo vãi trong muôn loài vạn vật, nó ở giữa những cái xác, cái lốt hữu hình ở rược, nó biến thành ra không thuần túy cũng như nhà triết học Tàu cho nó lực qua hậu thiên đó.

Xem đó thì về cái chơn lý tuyệt đối, cái triết-lý về vũ trụ, về thượng đế thì đông, tây cũng như nhau, duy có danh từ mượn để diễn đạt thì khác một chín một mười đó thôi.

Ngoài cái lẽ trên đây, có những nhà học giả, những nhà tư tưởng khác giải nghĩa Thượng đế hãng mấy cái lẽ khác, tôi xin đem giải ra một vài cái lẽ nữa mà thôi

Thượng đế là chơn thần, chơn thần là Thượng-đế.

Chơn thần là gì ? Chơn thần là sanh lực. Chơn thần là nguồn cội của các luật thiên nhiên (lo s Cosmiques). Nói chơn thần là sanh lực nghĩa là hễ ở đâu có sự sống, thì có chơn thần.

Còn nói chơn-thần là nguồn cội của luật thiên nhiên (lo s Cosmiques). Nói chơn thần là sanh lực nghĩa là hễ ở đâu có sự sống, thì có chơn thần.

Còn nói chơn-thần là nguồn cội của luật thiên nhiên nghĩa là chơn thần là trật tự, vì bởi cuộc động tác của vô-tru nhờ cái chơn thần ấy mà vẫn điều hòa luân chuyển luôn luôn. Một nhà khoa học trứ danh Pháp là ông Charles Henry có nói câu nầy : « Phải nhứt định rằng có một cái cơ quan giao thông của vô tru (système de relations universelles) ». Nhờ cái cơ quan ấy mà muôn loài vạn vật trong vũ tru được điều hòa trong cuộc sanh sanh hóa hóa, vinh kiếp trường tồn, vậy thì cái cơ quan ấy là gì, há không phải là cái chơn thần, cái trật tự đã giải trên đây ư ? Cứ xét về phương diện triết học và khoa học thì Thượng-đế là cái chơn thần, cái cơ quan giao thông của vô tru, chớ còn nói đến đó thì Thượng-đế là chủ tể của vô trụ, tuy nói đến đó thì chớ nó có khác gì với quan niệm của nhà triết học và khoa học đâu.

Đạo Cao-Đài chủ trương có Thượng-đế mượn cái « nhứt nhân » làm biểu ký. Cái biểu ký ấy tức là cai chơn thần, cai tiên thiên chơn thần, hay cái nguồn cội của các luật thiên nhiên, dành từ tay khác chớ về nguyên tác thì nó biểu hiệu cho cái toàn thể của vô tru (Dieu est Tou) đó.

Về cái thuyết nầy tôi không muốn nói nhiều, vì tôi đã bàn qua rồi.

Tôi còn nhiều lý do và tài liệu khác muốn đem trưng ra đây, nhưng vì giấy tờ Phụ-trương văn chương nầy có giới hạn, dầu tôi có muốn cũng không được, để chớ khi nào có ai viết ra quyển vô thần-luận để phản đối cái thuyết hữu thần thì tôi sẽ chép ra một quyển sách đem đủ lý do và tài liệu mà làm cơ sở cho nó.

Còn nhiều cái lý lẽ khác mà người ta đã thường nhắc đến tôi cũng không buồn phải nhai lại một lần nữa.

(*Còn nữa*)

HOÀNG TÂM

Từ giã các bạn

Động Bích lối môn mênh mang xông
Đường dê thông thông chẳng nao lòng
Bốn bề đá đựng, nương treo niếu
Hai mặt rừng cao, rán gánh gồng
Học đạo minh khai nào mỏn chí
Tâm sư điểm hóa bá nài công ?
Nhạc tòng, đờn suối reo chào bạn
Khóm Lãnh lần lần đỏ bụi hồng

■■

Động trần phủ thế đỗ gai gốc
Nẻo lợi danh ngang dọc quanh co ;
Nắng chan như cốt lửa lò
Phồng da, nám mặt phường trò đua

Nhìn cảnh thế tan tành xây đổi
Từ đô thường cao vọi bao giăng ;
Phồn hoa, thị tứ, lăng xăng
Nam thanh, nữ tú liếu lần nhân

Lần xa mà kia chàng, nọ thiếp
Dọng ca ngâm đầy nhịp đó đơn ;
Khách vui thỏa thích noan hàn
Yên lòng quản Sở lầu Tần mê say
Xem thế cuộc vẻ ngoài rộn rực
Thiếu ăn tinh thêm bực tâm-trung
Kia phường lăng phí vui mừng
Nọ người cùng khổ chưa từng thảnh thơi

Nhìn thế sự đổi dời trào chác
Cao thấp thường hậu bạc không chừng ;
Mê mang vật chất luy thân
Xa đường Đạo Đức, Tinh thần chánh minh

Bỗn chưa trọn Đức tin xét kỹ
Lời Phật Trời dần chỉ đường ngay
Nhìn xem thời thế đổi xây
Nên rảng hả dễ một cái đăng nào ?
Vị nghiệm ban Bà Đào rất trọng
Tình Giác ai hoài vọng thám canh ;
Vì nghiệm ban Bồ Đề xanh
Vì đời, lia cảnh tòng thanh, ngăn tuyến

Toan xây sửa mối giềng điên đảo,
Hiệp cố giao đào tạo Đức, Tài
Ngưa hay vì bởi đường dài
Thiếu tay bà nhạc, chưa ai rõ đường
Trở vô kỷ, tâm đường lý thuết
Hồi cảnh xưa nhân lạc, đái thời
Tùy cơ thuận với lẽ trời
Bợi con trăn mộng tỉnh hồi giấc say
Nơi động thẩm phật đài tinh luyện
Rên tinh thần phát triển quang minh
Thăng ngày bài kẻ cầu kinh
Định thần tu luyện huỳnh đình vô vi
Chờ đến lúc khoa kỷ khai hội
Mở trường thi phước lội cân phân
Sẽ toan trợ thế độ trần
Cho người thiên nghĩa tương thân đại đồng

Cảnh mây tuyết bà tông tươi tốt
Nơi u nhân lảnh lót chim ca
Tông reo suối trỗi đờn hòa
Tình thân thơ thới ta bà vân du
Học đạo cả thâm u siêu việt
Đnh ý ác tri thấu triệt mầu vi
Tâm nguồn chơn lý diệu kỳ
Bộ đờ vật chất thoát ly bịnh trần
Phương tiện được hồng ân ban bố,
Hướng linh đơn tế độ đồng nhơn
Nương theo cơ chuyển tuần huyền
Dẫn người tránh nước kẻ chơn dấy trên
Nơi gương xưa Hạnh Đàng lập giáo
Dựng kỷ cương toàn hảo phân minh
Chân hưng đạo thành Không Trinh
Mộ đường chánh đại quang minh đề
Kia là tiếng linh kẻ vẳng vẳng
Nầy khách trần nên lắng tai nghe
Thanh sơn phụng mùa hai sẽ
Non thần lãnh lót tiếng khe trên nguồn
Ai mộ đạo lòng chuông cảnh tỉnh
Ai thương đời ngọc khánh giác mê
Sông thương bể khổ trần trề
Kia thuyền bát nhã hầu kề một bên
Lo cho ven đáp đền cau trước
Vì cho trăm quả phước thiện duyên
Mới mong dứt cảnh não phiền
Nương theo người thành đường tiên an nhàn

Kệ

An nhàn cửa đạo rỡng lòng ta
Ở ảnh thái dương vẻ ngũ mô
Thủ quí lợi danh danh tân tuyệt
Tai cầu chung đỉnh quyết vong ưu
Nhu nhân bật đưt hơi dành lấy
Tinh tịch lanh ta động quyền rủ
Áp chế như máy khí lỗ lẫn
Giên tâm hằng tạc tích sông Thù

Tuyết-Vân cư sĩ

Nhàn-đàm

Không enju phục-thiện

Một khúc gỗ có bị bào chuốt mới trở nên sáng láng tốt đẹp, còn người ta cũng vậy, có bị quở trách răn dạy mới trở nên người hoàn toàn từ tốt được. thế mà người đời, nhứt là người Việt-Nam mình không bao giờ chịu ai quở trách răn dạy hết, đâu ho làm đi đến đâu đi nữa mà nếu có ai chỉ trích họ thì họ bất bình nổi quơn ngang cho không bao giờ biết phục thiện lỗi cũng hiểu hiểu đạo-đức là gì mà đám phê bình sách đạo đức.

Người ta chỉ trích mình khoản nào nếu có sao thì cứ do khoản ấy mà biện chánh một cách hòa hảo đó chứ.

Độc-giả thử nghĩ coi, họ viết trong quãng cách [illegible] mà được tâm tiên, hàm phúc có phải là vong ngữ không ? Vậy xin hỏi có ai bỏ ra 0$80 mua mấy quyển sách ấy để đọc mà thành tiên, thành phật được không? Thôi đừng mơ [illegible] tiên ca mua con [illegible] viết [illegible] quyển ấy để thành phật chứng ? Nếu thành rồi sao cần ở trong cái thế gian trần trược nầy được ? Đó là một việc không thành thật. Nhà viết bao cả quyển nói đến sao là quên người ta ? Phải chi một người thường tình không tu hành gì hết mà làm quãng cao như vậy thì cũng không ai nói làm gì.

Vậy nên xu ta còn viết trong bài trả lời [illegible] cần nầy : Sách tây nói « Les chiens aboient, les caravanes passent » Tui cứ viết viết sách ra [illegible] đường hoài vậy... Mà nhớ ta hành mà nói nầy không sợ thất đức sao ? Ông thì dư luận ở xứ nầy có nghĩa lý gì đâu. Ai muốn làm gì thì làm, nhà dư luận nói gì tai nốt, nói cũng như chủ sầu lỗ không ý nhà sư ta nói vậy đó.

Tôi có đọc đôi quyển sách thấy có nhiều chỗ lại đến trí thức người mình tôi thưa có hỉ giờ mà đọc hết sách của họ để đem ra phê bình đánh phải gót đi. Việc phê bình ấy là vì chức vụ của con nhà cầm viết có khó khăn mấy cũng cứ viết, có ai không đến xỉa đến cũng cứ nói.

Từ chương

Nhớ nhà

Dặm nghìn nước thẳm non xô,
Bâm tay đến lại xuân qua bấy vòng.
Oằng vai nâng nợ tang bồng
Nay lần mai lựa chưa xong đáp đền.
Hiếu tình khó vẹn đôi bên
Đứng trong vườn lụy đáng tên với đời.

Biết thân đến bước lạc loài,
Thà rằng nhắm mắt những ngập cảnh xanh.
Phận sao phận có mỏng manh
Công ơn dưỡng dục sanh thành thế trôi.
Đan long phần tử khôn người,
Kiếp nầy thọ thế thì thôi còn gì.
Trông về cố quốc xanh rì,
Vắng bóng người ngày thầy gì nữa đâu
Trải qua một cuộc bể dâu
Biết đâu âm lạnh biết đâu ngọt bùi.

Thanh Sơn

Sách mới

Huê et ses chansons

Hôm 22 Mars, ông Thái nam-Vân có diễn thuyết tại nhà hội Nam-kỳ khuyến học về đề mục **Huê et ses chansons** *được thành giả hoan nghênh và được các từ báo tây ở Saigon viết bài kỷ-thuật và tỏ lời hoan nghênh bài diễn thuyết của ông.*

Nay diễn giả mới đem bài ấy xuất bản thành sách và phụ thêm một bản dịch ra quốc văn.

Xét chẳng tôi xin giới thiệu cùng chư độc giả để cầm ơn ông Thái Nam Vân lắm lắm với lòng chúng tôi một cuốn.

Sách in giấy, xấu trang, bìa trắng giá 1$ Lương giá bán mỗi cuốn 0$50

A.T.

Tư-tưởng danh-nhơn

Nếu như thiên hạ mà biết rõ mọi cái nguyên nhơn nó khiến ta làm những việc phải thì tất thường thì tự lấy làm hổ thẹn với những việc làm ấy.

Nous aurions souvent honte de nos plus belles actions, si le monde voyait tous les motifs qui les produisent.

Rochefoucault

Không có ai hoàn toàn hết, mọi người đều có tánh xấu, mỗi người đều có cái sức nặng để trên những người khác, và chỉ có thiên tài là làm cho cái sức ấy nhẹ được mà thôi.

Nul n'est parfait, tous ont leurs défauts, chaque homme pèse sur les autres et l'amour seu rend ce poids léger.

Lamenais

Lòng nghĩ làm hại người chẳng nên có, lòng nghĩ đề phòng người chẳng nên không.

Tôn-niệm

VÂN CAM-HOÀI

Cảm tưởng trong lúc đêm thâu

Đêm khuya cảnh lặng gió bắt mưa phùn, ve thôn bên thêm, ếch bờ lòng bại, mấy tiếng mõ dồn sước bên đồng gành, mất thay cảnh hơn hoa buồn bã ? Lang cang lẻ tai mình ngồi đơn ấn đối ngọn đèn xanh mà [illegible] tây khuyêng niềm tâm sự [illegible] sách cũ xem tập vở [illegible] ngọc, hàng hàng gom lại [illegible] trăm năm nẻ trước [illegible] danh cung bốn bể [illegible] sẽ các bậc tài ba [illegible] chơn. Nào là anh hùng [illegible] (Jeanne d'Arc) như Hưng-Vũ đào đô, như Không-Tử, như Khoa Luyện [illegible] chương như Đình chí như Bá [illegible] như Trần bình Trọng [illegible] của thầy đó, nàng [illegible] như vàng Thoa-dương, chơi lôn như sao bắc đẩu, mà không biết hồn biên hoa đi đâu. Ta theo nàng theo gió, theo cây theo cỏ hoa theo nước theo mơn chim cung cảnh đẹp tình xa mà bỗ [illegible] năm trở giữa bầu thanh không để sương ngưng phai phu, nắng mưa dồn dập ?

Than ôi ! ta khai thiên lập địa đến bây giờ sinh anh hùng hào kiệt bao phen hiệp tiếp tan tan biết bao thay. Muốn [illegible] gì cũng theo thời trên lợi đất mà thay thay đổi đổi, vật chất trên vô [illegible] tinh ba trên hoàn cầu ; người nào vật vật cầy đã ta hoa lập trước lập sau, kẻ trong người khanh, người mình kẻ nhạc, giá gan trẻ trẻ, vo vo chẳng chẳng, cho cha con con ông ông thương thông, đàm máy phù vòng người mơ, hai nửa an con gió động, ngoan là rung, cảnh hoa rơi nước chảy sóng xao vách đá trăng xiêu vườn hoang cỏ loan hòn da rêu phong-nấm mồ cỏ mọc những bức cảnh hiên bày giờ chàng ta trông thấy còn phải ứa lụy rơi chân, đau lòng xót dạ ; phương chi ngó thấy những tuồng thiên - diễn mấy ngàn năm về trước, khiến sao khỏi trăm tư mặc tưởng đến người thiên cổ, đến sự tang thương !

Giọt lệ tang thương,
khóc người thiên cổ !
xác nhơn mặt đất.
Hồn dân đi đâu ?

H. D. La-Khê-Giang

CHỦ NGHĨA LÃNG-MẠN

Từ nhỏ như sách không bao đâu đâu, có Tính để có một lẽ tranh luận với cô Đam-Trong bên Trung Lập về chủ - nghĩa lãng mạn với ông Victor Hugo.

Độc giả có đọc hai ấy cũng đủ hiểu lãnh lược chủ nghĩa lãng mạn là thế nào rồi.

Nay nhơn đọc sử P.T.V.C., của Trung Lập tuần rồi, ông Thứ Khanh lại bước mác câu chuyện cũ ra, và có ý muốn cho bài luận của cô Tính để tác no không hợp lý, không đúng với lịch sử. Tôi viết bài nầy bàn về chủ nghĩa lãng mạn, (Romantisme) không có ý gì để trái lời cho ông Thứ - khanh, mà chỉ để cùng các bạn đọc đi quan sát trở lại một lần nữa cái tòa nhà lãng mạn, hay là đi làm phóng-sự cái tòa nhà lãng mạn mà người ta đương đem bao nhiêu công trình kiến trúc của tòa nhà ấy qui về một tay cô Victor Hugo, là một người thy rất tâm thường trong công-cuộc kiến-trúc tòa nhà lãng mạn.

Chủ nghĩa lãng mạn ?

Xét trong văn học sử Pháp, từ năm 1820 đến năm 1820, văn học có mới sự vi, vì cái bước sự v. ấy mà từ năm 1820 đến năm 1850 văn học phải trải qua một lần kỳ cùng cách-mạng. Cuộc cách-mạng về văn học ấy sở dĩ xảy ra được là nhờ bao bình-dân đã nêm nhiều được ít nhiều tư tưởng lãng mạn.

Cái tư tưởng lãng - mạn ấy phát sinh trước 1820, ở bên Pháp người ta cho ông J. J. Rousseau là nhà tiên thanh trong nền của chủ nghĩa lãng mạn, nhưng lại còn bà nhà tiên đạo rất có công nhiều của chủ nghĩa lãng mạn là ông Chateaubriand và bà Stael.

Đó là nói về chủ nghĩa lãng mạng ở bên Pháp, nhưng ta chớ tưởng rằng chỉ « chân-đời » của chủ nghĩa lãng mạng là ở Pháp đâu vì chủ nghĩa lãng mạn ở Pháp là còn để của chủ nghĩa lãng mạng Đức cho đến chủ nghĩa lãng mạn ở Anh cũng vậy.

Vậy muốn khảo cứu về chủ nghĩa lãng mạn thì phải khảo cứu về chủ nghĩa lãng mạn ở Đức

Văn học Đức về thế kỷ thứ XIII cũng có tưng tăng lắm, vì nhiều mấy nhà văn sĩ không chịu hội hiệp mà lại rời-rạc, chia rẽ nhau, không bao giờ họ có cái tư tưởng chung.

Nước Đức hình như không chịu nhờ lại hồi thế kỷ thứ XIII là lúc mà có nhiều nhà văn sĩ như Wolfram von Eschenbach, Walther vonder Vogelweide ra mặt. Họ lại chẳng chịu hồi tưởng tức công cuộc vận động kích liệt về lý tưởng của Luther, Melanchton, Hans Sachs v.v. Họ cứ nói theo văn học cũ của nước Ý lúc bấy giờ mà bắt chước.

May thay ! giữa tức quốc gia đương chìm đắm trong bể văn học mà mặt tối tăm, thì có Lessing xuất hiện. Chính nhờ người mà văn học Đức hồi thế kỷ thứ XVIII được [illegible] tâm.

Nói theo đầu Lessing, người trước nhất là Gottsched ra công hội hiệp lại những người chia rẽ rồi tạo nên một nền văn học rất đáng đàm, so với Pháp và Ý lúc bấy giờ cũng được ngang hàng nhau. Tuy vậy mà tài của Gottsched còn kém nên chưa có sự hiệu thần đó mà người phải bỏ đỡ công cuộc qua nên.

Nay ta thử nhắc qua Gottsched là Bodmer đương lên cổ võ khuyến gợi lòng giữa nước chính. Người tổ chức một tờ báo chuyên chủ về văn chương tên là Le Recueil de Brême.

Tờ báo nầy vào năm 1748 thì đăng được những bài hát rất có giá trị của Klopstock để là La Messiade.

Nhà thi hào nầy hoạt cách cảm hóa đời, đời ra nhiều bài hát có ý vị thâm trầm cảm khích, nên thì De Staël sau khi đọc bài hát « Messiade » có ho lời bình phẩm Klopstock như thế nầy : « Khi ta nghe đến bài hát nầy ta tưởng vào một cái nhà thờ lớn nơi đó có làm nhạc trỗi lên. (Lorsqu'on commence ce poème, on croit entrer dans une grande église au milieu de laquelle un orgue se fait entendre).

Lessing ! Cái tên Lessing, người viết quyển Laccoon và Dramaturgie de Hambourg là chỉ tên có mới lúc làm chấn động cả văn học quốc nước Đức. Người là một tay viết báo, một nhà thước thuật, một tay biện thuyết rất tranh nghĩa. Nhờ người mà những tác phẩm không hợp thời nhưng quyển sách không tư tưởng bất cứ bao đi thế [illegible] hay nhóp cũng đem là chính đi hết, nhờ vậy mà dân Đức không phải bị lẻ khác nhứt sự bởi những tư tưởng không phù hợp. Trên sân khấu người chỉ cho diễn những tuồng của Shakespeare thôi. Người nói rằng có những vở kịch của Shakespeare thì phù hiệp với dân trí Đức. Nhờ Lessing mà nước Đức mới noi theo con đường chánh đáng về văn học.

Kế Lessing có Herder, chính nhà đại văn hào gathe nhờ chịu ảnh hưởng của hai người nầy mà trở nên tiếng tăm lừng lẫy.

Tác-phẩm của Gœthe và Schiller rất nhiều, quyển nào cũng chan chứa ý tứ lãng mạn. Nhờ hai nhà văn hào nầy mà nước Đức mới nổi lên là nước có văn học lãng mạn. Một đều rất ngỏ nên chú ý là Goethe với Schiller rất thân mật liên hiệp nhau. Những thơ từ của hai người gởi cho nhau thì toàn là lời chỉ trích hoặc khuyên bảo nhau đó thôi.

(*Còn nữa*) Không-Tuyên

Khuyên tu

(*Lời dặn em*)

Khuyên em nhớ lấy mấy lời nầy
Của bậu dặn bằng tu niệm đây
Ăn chất đời nay mang gốp nhớp
An nhàn kiếp tới mới khoan-thai
Đình-ninh đó rán trau lòng chánh
Nẩm-nốp đây bền gắt đạo ngay
Nghĩa đệ tình huynh theo thẳng lối
Tam-Kỳ Phổ-độ chủ là Thầy

Nguyễn hữu-Đức
Service Agricoles, Cần-thơ

Toà Đại-hình đặc-biệt còn xử vụ cọng-sản

(Tiếp theo trương nhứt)

Nguyên đêm 21 mars 1931 bỗng 5 giờ rưỡi chiều, có tiếng phát chá ở một kho dầu Nhà-bè, kho ấy chứa 30 ngàn tô dầu dầu. Sau khi lấy điều-tra tỏ bất đó là công việc của một đảng dỡ tơn lửa. Do theo lời của M. Taisan, thì bữa đó ông ta vừa đi tuần ở ngoài, mới sắp lưng vô nhà, thì nghe tiếng còi hiệu báo tin. Ở ngoài đó chạy ra, viên xếp đốc coi kho, hai người công đi lại đó, đã ông ấy ở xông vào, thấy đa chạy tương bừng. Cũng may là chỉ đốt cách vách kho đầu bên kia và thôi, lại nhờ có mấy người sở tới kịp, nên ập nhau lấy bình chữa lửa và hốt cát vô giập tắt được. Rồi đi quanh đó thì thấy được vài những dầu và hộp quẹt. Lửa phát cháy nhiều sơ, coi đều chữa được hết.

Xét ra, nếu không chữa kịp thì kho đầu ấy cháy, rồi lan qua kho khác cũng kế cận đó, rồi ở trên lửa mà sông gần mấy trăm thùng dầu Mazout cũng cháy xử rồi Saigon bữa nay, có nhiều nơi cũng bị cháy... Nguy lắm vậy tránh khỏi hết là được lớn vậy.

Mà hồi đầu qua đêm 22 mars hồ 9 giờ rưỡi, 12 giây điện-thoại đốt, sáng ngày 23, dân làm hồ Standard Oil làm biểu-linh và cầu dân ngăc không cho làm việc. Bấy giờ có người đau bà đề... thuyền, có cớ đề treo lên.

Bấy giờ có hai viên mà-tà gì đó đó lại ngăn cản, nhưng bị đánh một người ra mà thương thì chẻ còn một người trọng bịnh tức là bắp Giác. Sáng ông đầu bị chúng cướp hết...

Hai vụ lớn ở Mytho

Vụ thứ nhứt: Le quang-Cân đã bị ám-sát.

Bà của Chiêu, cha của Chiêu là Lê-văn-Hồ, đều khai không biết ai giết Cân, và cũng bị bọn cọng-sản cũng mà giết. Bởi Hương quản Ngô-văn-Điểm nói kẻ sát-thủ leo cửa sổ vô, lấy Chiêu nằm trên vàm mà bắn và vụ nầy do bọn cọng-sản thủ hiểm.

Còn theo Phạm-văn-Triện thì Cân là tư thù mà chết, chớ đảng cọng-sản khi nào cho làm những việc cá-nhơn đâu. Lẽ vậy thì hư sự đi còn gì.

Vụ thứ nhì: ăn cướp tàu.

Viên cò tàu là Trần-văn-Thinh thuật chuyện tàu bị cọng-sản cướp mất, và nói chúng mang mặt nạ nên không nhớ ai cả. Cũng nghi cho Tôn là người điểm chỉ, nhưng Tôn nói lấy lẽ gì mà nghi, thì Thinh nói vô ở...

Hai bản kết-luận bị bác

Sau khi nói chứng xong rồi, tòa có nhiều bản kết-luận đưa ra trình tòa trong đó có bản của ông trạng-sư Loye.

Ông Loye xin tòa cho đem ra một người chứng, để nói về vụ ám-sát Hương quản Mậu cho rõ sự có tàu của bị cáo Hồ và Mộc. Vì ngày xảy ra vụ nầy, thì Mộc có xin phép nghỉ và không có mặt ở làng. Ông chưởng-lý Walrand không chịu nói vụ ám sát hai sáu mấy sáu sao không chứng cớ ra giờ lại bảy h.ẽu như vậy? Thế là đâu chăng? Có. Đỡ xét qua cáo ý-lẽ nầy:

« Những bị cáo đã rằng chúng đy vào hội chánh-trị, cốt xin bảo quyền hành nhưng sự thiệt thì người ta thấy những hương chức bị ám-sát, những nhà làng bị cướp phá, những là cuộc trị-an chúng không kể. Bọn cọng-sản bỗng giữ là quản bao-động và lượng tập những đảng cướp phá, giết người, để lấy tiền bỏ vào quỹ của đảng.

« Rồi chúng đưa khai cũ ở nơi mật-thám và quan bồi-thẩm, rằng trước tòa đây, chúng không có gan lập lại ý-lẽ của chúng đã làm. Ra đây, chúng chối đ.ổ, rằng bị đánh đập, nhưng là làm sao, những lời khai trước kia lại phù hợp với sự thiệt... »

Đoạn ngài chỉ rõ phận-sự của mỗi bị cáo trong đảng, kể ra những việc rối loạn, nói rõ rằng từng ly từng tý, và gom đề buộc tội. Ngài xin phạt kẻ nầy nặng, khoan-hồng với kẻ khác, và xin tha hồng phần nhiều, rốt lại xin xử từ tâm người.

Ông Cancellieri nói chuyện nhơn loại...

Bên phía trạng sư bình vực bị cáo, thì ông Cancellieri nói đầu đuôi. Đại khái như vầy:

« Hồi vụ án Barbier có 40 bị cáo, nhỏ người ta chia ra làm hai phe, phe giết và không giết người. Mà tòa không chịu vậy. Nay vụ nầy không phải là hai, mà nhiều lắm, nhưng lại bị nhập cụt làm một.

Đoạn ông nói gay, khiến lính khéo tới, bị cáo đều khai mà ra tòa thì không nhìn nhận. Ông Cancellieri cài hùng hồn và lanh lợi, tỏ ra mình có khẩu tài. Ông nói về chuyện giai cấp tranh đấu, ông nói về tình thần của dân Annam và nền văn minh của người Annam.

Ông Cancellieri còn nói nhiều . . . . . Ông ta chia ra vòng việc, cái vòng khoán rồi xin tòa cũng cứ theo luật xử, mà đều phải cho công bằng độ lượng, phải có tình nhơn loại mới được...

Ông Desgrand xin tòa dung thứ cho bị cáo

Trạng-sư Desgrand nói nhiều, lời lẽ thiết tha mà chánh đáng, hữu lý đáng nghe.

Ông nói về chuyện hai người dân bà Nguyễn-thị-Nam và Thị-Sao. Ông bảo rằng dân bà nhẹ dạ non gan, chỉ vì làm tình nhân của hai viên lãnh-binh mà bị tội lây. Tuy có in truyền-đơn, đi cổ-động nhưng đó là tự tuổi trẻ, không thấy xa.

Đến như bọn trộm sóng ở Ô-Ma, thì Lợi chỉ cầu tội ăn cắp thường, phạm luật nhà binh mà thôi. Nếu nói Lợi ăn cắp sáng bị hãm sao đám bắn bỗng, thì chẳng qua Lợi làm vậy cho đề trốn mà thôi. Ông kết luận rằng thời cuộc đã qua lâu rồi, bỏ đó các bị cáo (thân chủ của ông) cũng nhỏ tuổi, xin tòa đừng giải lấy làm chi, chỉ phạt vạ vậy để răn chừng mà thôi.

Trang-sư Blaquière bảo

Ông Blaquière bảo rằng bổn-phận của Pháp đi khai thác mà mang thuộc-địa là phải bảo-hộ kẻ yếu.

Nếu ban đầu, dòm thấy cách cũ-động tỏ ý bất « bình như thế mà chánh-phủ Pháp đi thí-binh phương-pháp, bảo-hộ dân quê, thì nay đâu có những đám đổ máu vừa rồi.

Bấy giờ ông Blaquière mới xem xét việc các thân « chủ mình. Ông bảo hãu cáo-trạng không có gì rõ ràng, đều như các người chứng ra nói cũng không bày ở chỗ chắc...

Đoạn ông xin tòa thôi thì nên xử phạt nhẹ nhẹ cho êm,.....

Kế ông Blaquière, thì ông Mottais de Narbonne, ông Dejon và biện-hộ. Chiều thứ bảy nay, thì tòa tuyên-án được rồi, nhưng không nhẽ bảo tin cho độc giả kịp là giờ báo xuất bản sớm. Tuy vậy chúng tôi cũng nói sơ sơ thuật tiếp cho rõ ràng tường tất trong số báo ngày mai.

(Còn nữa)

Hỉ tín

Chúng tiếp được bổng thiệp của bà *sương*-phụ Lương-sư-Vịch nghiệp chủ ở Dalagết (Sostrang) cho hay đám ngày 16 tháng tư Annam năm Quí-dậu nhằm ngày 10 Mai 1933, bà sẽ định chữ vu qui cho lịnh ái nữ mỹ danh là Lương-ngọc Lựu sánh duyên cùng M. Huỳnh quan Mười là nộ điệu của ông Huỳnh quan Phương cựu Nghị-viện Địa-hạt ở Khả phủ Mỹ (Soctrang).

Chúng tôi đề lời chúc cho đôi tân hôn nhơn « loan phụng hòa minh », e sẵn cầm hảo hiệp ».

Đuốc-nhà-Nam

Tin buồn

Bổn báo mới hay tin buồn rằng bà thân mẫu của ông Đoàn-cao-Trát, Ban biện quyền Cai tổng An Phú (Longxuyên) là bà Phó tổng Dương tức Nguyễn thị Xuyến đã từ trần hồi 8 giờ tối ngày 27 Avril 1933. Bà hưởng thọ được 75 tuổi.

Lễ an-táng định vào ngày 7 Mai 1933 đúng 6 giờ sáng tại nghĩa địa riêng ở Định-tiên.

Bổn báo xin chia buồn cùng quyến và cũng chúc cho linh hồn bà Phó tổng Dương được tiêu diêu nơi lạc-cảnh.

Đ N N

PHẤN và BISCUITS

Minh-Nguyệt

Phấn nước phấn hộp của cô Nguyễn-thị-Nguyệt mới ra đời, chào quí bà quí cô nên mua mà dùng, vì phấn làm rất hạp thời tuyệt xứ mình.

Biscuits Minh-Nguyệt 2 thứ bánh ngọt và bánh chay, ở xa quí bà quí cô nên viết thư mua đồng thứ cho biết tài nghề của phụ-nữ Việt-Nam. Gởi cách lãnh hóa giao ngân. Mua nhiều có huê hồng 20 %.

Phấn : 1 ve giá	0$70
1 hộp giá	0.70
1 ve lớn giá	1.00
Biscuits 1 hộp lớn	0.80
1 hộp nhỏ	0.50

Madame Nguyễn-thị-Nguyệt
Avenue Rose — Saigon

Trả lời cho ông Huỳnh-trọng-Nghĩa

Đuốc-nhà-Nam bữa 3 Mai, nơi trương năm, có bài ông Nghĩa cáo kính bổn báo. Nếu độc giả nói xem sơ bài ấy thì chắc lầm trường ông Nghĩa chế thuốc bổn hiệu là độ Nương sẽ để ý đọc cho kỹ, thì biết ngay là Nghĩa khen thuốc bổn hiệu là linh nghiệm, chỉ cống kích một cô khác, mà đều công kích ấy không trúng chút nào cả, lời lẽ bông lông quá.

Ông Nghĩa khen bổn hiệu có vài chứ thuốc mà người ta mua uống bảo là thiếu hay thiết, cho nghĩa phải nói ngoa. Có đều ông Nghĩa nói sao bổn hiệu bán thuốc mà không thua gì thuốc Tây thuốc Cuộc.

Đều công kích ấy thật quá đáo xin ông Nghĩa xét lại coi thuốc mão mà hay với thuốc rẻ mà đi đâng nào hơn. Vì dụ một người bịnh, uống thuốc của bổn hiệu 5$ mà mạnh, còn nếu uống thuốc kẻ khác bạc chục bạc trăm, mà bịnh vẫn còn, vậy thì tay thuốc bổn hiệu có mão thật là tiền gì lành bịnh có phải hơn không.

Ông Nghĩa lại của công kích bổn hiệu sao lợi dụng lòng mê tín của người mà nói bán thuốc lấy tiền in kinh sách cho không đều ấy ông chưa đáng tin. Thế sau nói ấy thì thật ông chưa rõ nên chưa tin, vậy sao ông không tìm cho biết đã, mà lại vội trách bổn hiệu. Vậy cuộc khi chợ-phiên có ông không đi coi, ông không thấy bổn hiệu có phát kinh sách sao? Mấu ông không đi chợ phiên ấy, thì giờ xin ông lại nhà cô Nguyễn-thị-Kính mà mua thuốc thì người ta có dung cho ông một quyển kinh như cô mua ngày nay mua thuốc của bổn hiệu lâu sau không? Nếu không có thì ông sẽ trên bổn hiệu, cái nầy ông không chịu biết cho rõ mà lại trách oan như vậy có thiệt thòi cho bổn hiệu quá.

Ô lại còn nói sao bổn hiệu làm quảng-cáo kêu réo đồng-bào mua thuốc. Vậy bổn hiệu xin hỏi lại ông anh bổn hiệu không mua đồng-bào ta mua thuốc thì mua ai bây giờ? Người Tây, người Nhựt hay là Đức, Ý-đại-Lợi có mua ta không?

Thôi mấy lời xin ông Huỳnh-trọng-Nghĩa tốt và đồng-bào bớt bo.

Đức Trọng Annam

NHÀ THUỐC

MINH-ĐỨC-ĐƯỜNG

ROUTE DE GOCÔNG — PRÈS DU PONT LEVIS-:-MYTHO

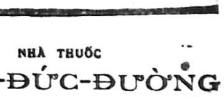

Lời kính cáo

Vả chăng nghề thuốc là một nghề để lắm chúng tư thân, có quang hệ đến tánh mạng người chẳng nhỏ.

Vậy muốn ra làm thầy thuốc đặng giúp ích cho đời, thì cần phải tinh thông mạnh-lý, lịch lãm phương thang, âm tường phong thổ, vậy sau mới dám đem ra mà thí-thố cho đời, để cứu hiểm phòng nguy trong cơn mưa nắng.

Theo thời đại nầy văn minh càng rộng thì trình độ trí-não càng cao vì vật chất nên tinh thần suy rồn-gặp cơn mưa nắng biến ra nhiều chứng hiểm nguy chẳng sớm thuốc thang e lâu ngày thâm căng có bịnh khó nổi thuốc men.

Tôi chẳng dám tự xưng rằng nghề hay thuốc giỏi. Song tôi nhờ dày công đèn sách, hết sức khảo tìm kinh nghiệm lâu năm, nên biết trị nhiều bịnh khó và lạ.

Trước khi tôi còn ở Trung Kỳ chưa đã khoách trương y-nghiệp nơi giới Điện-kỳ nên đã đoán nhiều phương thần hiệu nhưng chưa dám đem ra mà truyền bá cho người, vì kinh nghiệm chưa đặng lâu sự đều sợ sót.

Nay tôi đã vào Nam đến mười mấy năm dư, cũng chuyên giữ một nghề gia tâm nghiệm-cứu, đem thuốc xem mà đã với bình nay, nghiệm đất Nam đem so cùng người Bắc thì quả là khí hậu đồng xưa nay có khác, vậy nên tôi chước lượng phương thang cho hợp với phong-khí hiện thời đặng chữa ra lâm cao, đơn hoàn tán.

Vậy ai có rủi lâm cơn vương vấn cứ tới xem mạch cho toa, hoặc giả ở xa, có bịnh chi muốn đến tôi chẩng tiện thì cứ gởi thư cho tôi kể rõ cảng bịnh đàn lâu hoặc mau, niên kỷ bao nhiêu, đờn ông hay đờn bà, tên họ chỉ xứ nào, thì tôi sẵng lòng bốc ái chẳng tiếc công phu lập tức biên toa gởi tới qui vị cần dùng. Ở xa tiền đường gởi thuốc theo cách lãnh hóa giao ngân.

Các thứ thuốc tôi đã chế ra như là:

Huỳnh long tẩy độc tán, thuốc xổ nhiệt độc.
Thanh long hàng nhiệt tán thuốc trị chứng nóng lạnh.
Xích long chỉ khái hoàn, thuốc trị ho.
Bạch long giải ban hoàn, thuốc trị ban bạch.
Ô long điều huyết hoàn, thuốc trị về phần huyết.
Cẩm long tiêu thực tán, thuốc trị ăn không tiêu đau bụng.
Châu long tiêu ban hoàn, thuốc trị ban châu.
Hắc long nhận trường tế, thuốc xổ các chứng độc.

Còn nhiều món nữa, như là: **Sâm-nhung vân quế, thuốc bổ tỳ**, chẳng xiết kể ra. Song chúng tôi còn đương lần lượt sẽ chế tiếp theo.

Nay kính cáo

CABINET DENTAIRE
MADAME
Hamon-Corbineau
et E. P. Veisse-
de 7 à 12 de 2 1/2 à 7
164 *rue Pellerin Tét.* 9·4

CAISSIER

Có một vị thương gia thất-nghiệp trên 40 tuổi, tánh hạnh tốt muốn xin làm việc phù tiền, chịu đóng thế chưu cao mà lương hồng thấp.

Ai muốn dùng xin viết thư cho M. le Directeur de l'Ecole Lafon.

Thủ-đức (Giadinh).

ĐỂ DỤC LÒNG TIẾT KIỆM CỦA BÁ-TÁNH

VIỆT-NAM NGÂN-HÀNG
KIỆM-CẦN — KIỆM-CẦN — KIỆM-THỜI

Muốn giúp cho quí vị nào lo tiện tần chúc đỉnh tiền dư mỗi ngày, đặng để dành cho các con của quí-vị, hay là phòng hờ khi hữu sự lúc về sau, nên Công-ty **VIỆT-NAM NGÂN-HÀNG**, có mua bên Pháp nhiều hộp bỏ ống bằng sắc, xi-kền tốt đẹp để riêng phần quí vị dùng.

Bổn Ngân hàng cũng đã nhứt định trả thế cho quí vị tiền cò mà phải dán trong cuốn sổ « Tiết kiệm » của quí vị lúc quí vị đến gởi bạc.

Lại nữa, muốn thêm tiện bề cho quí vị nào mắc làm việc hằng ngày, bổn Công-ty sẽ để cửa tới SÁU giờ RƯỠI tối, mỗi đầu tháng, từ MỘT tây cho tới NĂM tây, trừ ngày thứ bảy và chúa nhựt.

TIỂU-THUYẾT CỦA ĐUỐC-NHÀ-NAM — N° 106

LÒNG NGƯỜI...

VỌNG-VÂN

CHƯƠNG THỨ BA

I.— Công khó 15 năm.

— Các việc xảy biến ra trong nhà nầy, tôi nghĩ có một tay chủ động nên, mà không biết rõ là ai. Tôi chắc cậu biết rõ hết nên tôi muốn cậu thố-lộ ra cho tôi biết, đặng tôi liệu định cho chủ nhà...

Câu nọ mỗ mắt trao trác ngó Bình Trực, dường như không hiểu ông ta nói những gì. Bình Trực lại nói:

— Mà khoan đã, để tôi coi vậ: gì trong nầy đây. »

Ông ta mở tới ko trong lấy cái bao thở của thầy tám Hòa trao cho ông trong Bà-chiểu, xé bao, rút ra một xấp giấy, trên có ghim một miếng giấy nhỏ có biên vài hàng chữ quốc ngữ như vầy:

« Tôi là kẻ thù của quan đốc phủ Tương, vì muốn trả oán nên cậy ông làm ơn trao giùm xấp giấy nầy cho cậu trai mà người kêu là Thái-thị-Trân đó. Tôi rất cám ơn »

Bình-Trực thấy xấp giấy, dường như đã để lâu năm, mấu giấy đã vàng, mấy lằng xếp muốn rách, có góc lại như bị mối cắn. Ông ta cầm trao bức cho Thọ-Trân và nói:

— Cô người cầy tôi trao giấy lo nầy cho cậu. Hãy coi coi giấy lớ gì vậy.

— Ai cầy chủ?

— Tôi không rõ. Ở đâu họ gởi đến cho tôi biết đó.

Thọ-Trân tiếp lấy xấp giấy, lật từ đầu ra coi, thấy từ khanh minh, không lấy giảm-la; lật tới nữa, thấy những thơ của Phan-vinh-Tương gởi cho cô giáo Phạm-như-Hoa trong thơ, đọc những giọng ái ân tình nghĩa, lời thề biển hẹn nên, cậu đọc đến đâu, lộ sắc giận trên mặt đến đó, nên cậu bỏ mấy cái sau, không đọc nữa. Cậu vạch tới mấu bức thơ, giấy ố cũ, chữ viết nhỏ mới, dấu mực đen đã trở hồng hồng.

Tế ra đó là thơ của cô giáo Như-Hoa viết để lại cho con, trước bữa trao thân cho đông nước, mà an giấc ngàn thu. Thơ như vầy:

« Con Phan ôi,

« Chưng con lớn khôn, con không biết mẹ là ai, người ra thế nào, vì mai sẩy mẹ sẽ vĩnh biệt con ngàn năm, mà con vẫn còn nằm ngửa trên võng, con mới có ba tháng!»

« Mẹ lìa con mẹ đứt ruột từ đoạn mà mẹ phải hàm mỏ; mẹ vẫn biết ngày nào con thành nhơn, con sẽ cầm cánh cao bay, mà mẹ cũng phải ép bụng... mẹ không còn gan dạ nào sống nữa được. Con người ở đời có khi phải gặp nhiều nỗi đăng đo nặng nề quá lẽ, sức người không thể nào kháng cự nổi. »

« Mẹ cũng nên thuật sơ cái kiếp khốn nan của mẹ con con nghe

« Mẹ mồ côi cha hồi năm tuổi Bà ngoại con sanh ra có một mình mẹ, bề thế gia tự cũng tùng tiêu hoài chớ không nới nang gì, mà bà ngoại con cũng lân lóc nuôi mẹ, cho mẹ đi học, lo cho mẹ đủ đều chớ không để mẹ rách rưới, thêm khát vật gì hết. »

« Năm mẹ được 17 tuổi, cách 5 năm trước — năm nay mẹ 22 tuổi — mẹ học đến lớp nhứt trường Cai-lậy, thì đậu cấp bằng sơ học, được bổ làm giáo viên. Tuy chức vị mẹ không cao sang gì mà bà ngoại con vui lòng lắm. Nhà nước cấp bằng cho mẹ đi dạy học tại Đất hộ, trên Saigon, mà mẹ tôi, vậy mà mẹ rán dặn lấm trọt hai năm trường. Các cậu trai vì theo mẹ mỗi ngày mà trêm hoa thữ nguyệt, mẹ xem như bọn bài gạt người hơ hớ dương, điểm đàng phỉnh tử đó.

« Ngày kia, vì đã mãn hạn, cũng chi mà mẹ làm lối trọng, có lẽ ấy mẹ mới từ biệt con ngày hôm nay. »

« Có một vị giáo viên con nhà giàu, điện mạo phong nhã, học thức đàng đàn, bắn theo mẹ mỗi ngày. »

(Còn nữa)

TAM SẮC

Hãy hút thuốc điếu hiệu

Mỗi gói 6 xu

COTAB
DISTRIBUTEUR

IFEC

CASINO

MẮT BÓNG NÓI RA TIẾNG

Từ bữa thứ sáu 5 Mai tới thứ năm 11 Mai 1933

PANTOMAS

Một tấn tuồng đại hồng huyền bí

Thế-giới thời sự nghe tiếng nói rõ ràng

MỚP HÀ GIÁ

Matinée et soirée

Loges Galerie-la place	1$50
Loges Parterres »	1 00
Fauteuils »	0.80
Militaires Baignoires	0.60
Quatrièmes »	0.30
Enfants »	0.20

Giá chẳng không tiền chi thêm

EDEN

MẮT BÓNG NÓI RA TIẾNG

Từ bữa thứ tư 3 Mai tới thứ ba 9 Mai 1933

Tuần hát để cổ động cho cuộc hàng không

SOUS LE CASQUE DE CUIR

và

GINA MANES

Thế giới thời sự nghe tiếng rõ ràng

Giá đặc biệt nội tuần hát nầy:

Thứ tư 3 Mai

Loges et Fauteuils 1re Série...2 $ 50
Balcon et Fauteuils 2e Série...1 $ 25

Mấy ngày khác luôn chiếu vé tốt:

Loges et Fauteuils 1re série... 2 $ 25
Balcon et Fauteuils 2e série... 1 $ 25

In hình trên báo

Gọi là in hình trên báo (illustration), nghĩa là mình tiếc rất cả một cái quang-cảnh hay một cái thời sự gì vô một khoảng nhỏ hẹp trên tờ giấy rộng. Bởi thế cho nên việc làm hình ảnh để in ra tất phải khéo lẻo hoàn toàn làm mới động.

Muốn vậy cần có hai đều :

1° — *Tân kiểm,*

2° — *Cách in.*

Nếu một cái hình tráng kẽm mà làm xấu, vụng, thì dầu nhà in nào có rành nghề in đến đâu, cũng không có cách nào ta ra tốt đẹp được. Như vậy thì đến quan-hệ thứ nhứt, là mình phải lựa chọn lấy người làm hình tráng kẽm cho đáng chẳng những họ đã lẻ tay làm lâu chạo nghề mà thôi, lại phải có những cơ-khí tinh-xảo và những phương pháp tinh-xảo nữa.

Bổn hiệu mới sửa sang lại, có mua được nhiều máy mới chỉ bên tây đem qua lại có vẽ những tay vẽ hình rất là thiện-nghệ. Quý vị muốn làm hình tráng kẽm để in, muốn vẽ kiểu lời rao đăng báo thì xin mời lại bổn-hiệu.

Quý vị chiếu cố bổn hiệu khác nào gặp được một tay chuyên-môn cố-vấn mà đưa lo lắng trước hết là đem sự kinh nghiệm và tài chuyên môn ra giúp cho quý vị vậy.

NGUYEN-CHI-HOA

Photogravure - Gravure sur métaux et marbre

Composition d'annonces — Dessins en publicité retouches

83, rue Catinat Tél. 798 Saigon

Tên 16 năm danh tiếng

Thuốc « Nam-Hồng-Tề »

Số 6 Rue Jean Monlau à Saigon

Thuốc bà chứng, sung chủ trị chánh mấy bịnh sau đây :

Nóng lạnh ban cua, lưỡi trắng, ho, kiết ăn không tiêu, bón huất đau đầu và tiểu tiện đau bung, dây da bung ít máu xanh xao ; đàn bà đường kinh không đều, có thai nên dùng thuốc mà dưỡng thai ; con nít đau bung sên lãi và bị cảm tích

NAM-HỒNG-TỀ

Không bịnh dùng thuốc nầy thường thì con người đang ngon ăn, ngon ngủ và trở nên phì mỉ

CÁCH MUA THUỐC

Ở gần, Xin đến nhà tôi mà mua thuốc (6 Rue Jean Monlau Saigon).

Ở xa, Viết thơ thì tôi gởi thuốc cách lãnh hóa giao-ngân (contre remboursement) khi thuốc tới, nhà giây thép cho hay thì đương tiền tài đó mà lãnh thuốc

Gởi thơ cho tôi xin đề như vầy.

Monsieur J. Thanh
6 Rue Jean Monlau à SAIGON

Giá thuốc	
1 gói	0$40
3 gói	1 40
7 gói	2 60
14 gói	4 00
30 gói	8.00

Có tính bưu hồng riêng cho các quí vị mua về bán lại.

Lại nói thêm chánh-sự Huê-kỳ

(Tiếp theo trương nhứt)

mất kỷ nghệ nước mình được thạnh vượng lên hoài hoài mà thôi.

Sự bình bình theo ý ông người có cái tánh cách kinh-tế, và tinh thân-thiện của ông đối với Đức cũng vậy.

Tổng thống Roosevelt dường như thấy xa hiểu rộng hơn ông Hoover. Ông nầy nhận rằng nước Huê-kỳ không thể nào kỷ vọng được phần thạnh như mấy năm sau cuộc Âu-chiến. Cho nên cái công trình vĩ đại mà ông định thi hành ở xứ ông nay mai đây, nó sẽ giống với công việc ông Poincaré đã làm ở Pháp hồi năm 1926 vậy.

Ông Roosevelt cũng hiểu rằng đầu cho nước Huê-kỳ phồn thạnh sung túc dẫn đầu, cũng không thể ở đang ra ra các nước Âu-châu, mà có độc một mình. nên ông tuyên bố rằng ông sẽ khởi đầu phục hình một cái chánh sách thân thiện đối với các nước trong thế-giới.

Cái tâm lý ấy thật là mới mẻ của người Huê-kỳ. Nhưng bao nhiêu đó chưa gọi là đủ được, nếu họ không bỏ các phương pháp xưa, nhứt là sự tương tranh một cách thái quá.

Muốn gượng lấy lẽ lại thì họ phải trở lại biết tiên tằng, cần kiệm, dành dỉ, muốn sắm xe hơi muốn sắm máy vô tuyến thì họ phải đợi một vài năm chừng nào dành đủ số tiền để mua không muộn.

Họ phải tự nhận rằng cái phương pháp Ford muốn cho ai ai trong nước cũng được giàu có hết là một cái ngộ điểm to tát không thể thực hành được.

Cái thời gian ngày nay là cái thời gian rất khó khăn, nào phải được dễ dàng một cách đặc-biệt như sau lúc Âu-chiến vậy đâu !

Từ nầy về sau muốn cho trong nước được phồn cường thì cần phải siêng năng, cần kiệm và mỗi việc phải cho có độ lượng mà thôi. Tôi tưởng có lẽ riêng gì cho nước Huê-kỳ, ngay như xứ ta đây, ai biết sự làm lối ăn xài không dành dỉ như mấy năm trước, thì từ nầy về sau chúng ta cũng phải eo các phương pháp vừa nói trên.

« Cần dũ kiệm trị gia vô bần » câu ấy ta có thể dùng bất kỳ thời đợi nào. Trị gia tức là trị quốc vậy !

Phan văn Thiệt

TỰ-DO DIỄN-ĐÀN

Đôi lời biện bạch

Hôm diễn thuyết ở rạp hát đôi Có « Tân-Bình » ngày 25-4-33, tôi có lên đề đàn biện bạch cái chỉ-đề *giai-cấp* cho rõ ràng, là ý tôi muốn cho anh em lao động khỏi bị người ta cám dỗ, lợi dụng hai chữ lao động rồi đem mình vào một con đường nguy hiểm, riêng phần họ sẽ nhờ đó mà làm giàu nay mai. Tôi đây vẫn tán thành cho anh em lao động cũ đại hiểu vào nghị trường bích vọ quyền lợi cho anh em, nhưng phải coi chừng cái hạng người chỉ có đó lao động kêu mà thôi được. Tôi không có phe đảng, mà cũng chẳng lãnh của ai một đồng xu, chỉ làm lấy mà ăn, đối với lương tâm khỏi thẹn là đủ, nhưng đầu bộ có cho tôi là một đứa tay sai của nhà tư-bản nào. Tôi cũng nhận đi. Nhận đi còn hơn cái bọn mà chốt lưỡi lại nói hơi trong sạch. Vẫn biết « việc gì không lợi cho mình thì gây thù oán ra làm chi ! đem cái đã làm của người bày tỏ ra cho công-chúng biết làm chi ! » Vẫn biết thế. Không lợi cho mình, nhưng lợi cho muôn người thời đầu họ phe đảng, ta cũng cứ làm cứ nói. Nói cho Thiên hạ biết cái ngôn « lợi dụng » khôn khéo của bọn đảng mà tránh xa ra, kẻo tan cửa nát nhà. Biện bạch giai-cấp cho rõ ràng, tức là lôi cái mặt nạ bọn tiểu tư sản trí thức lợi dụng ra thì họ giận. Giận chẳng biết gì họ lại cho mình là một anh khiêu-khích (?)

Họ oán mình ! Họ muốn dùng vô-lực với mình chơi. Ừ, họ muốn làm gì tùy ý họ. Bỏ là câu chuyện tôi với anh em lao-động, còn như câu chuyện truyền đơn « Gở mặt nạ Nguyễn-an-Ninh » ở dưới có ký tên rõ ràng, sao lại có người nói rằng : « Chủ-trương bày ra từ truyền đơn ấy là Lê-trọng Bình chứ trương cũng được đó, vì tôi đây vẫn có cái ở ghế bọn *lợi dụng cách mạng*, đã gắt tách sẵn lòng hiệp với mấy người đã bị « lợi dụng cách mạng » để cố cất mặt nạ bọn ấy là lẽ tất nhiên. Bữa ở rạp hát Thành-xương, ông Nguyễn-an-Ninh có tuyên-bố trước mặt thính giả rằng : « Có một bọn muốn gỡ mặt nạ tôi, vậy

Nghỉ mát Dalat

Năm nay ai đi nghỉ mát Dalat cũng nên kiếm nhà ngủ Võ-văn-Dung mà ở, vì nhà-ngủ mới lập ra, theo đúng kiểu âu-tây, rất sạch-sẽ mà lại rẻ tiền. Nhứt là về sự ăn uống lại dễ dàng lắm. Có giá đặc-biệt cho học-sanh.

Hôtel du Marché de Dalat
Téléphone n° 28
Võ-văn-Dung, Propriétaire

Muốn hỏi cho rõ ràng xin do nơi M. NGUYỄN-VĂN-NHAC, 82 rue Pellerin Saigon.

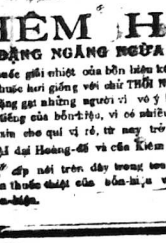

LÀM KHÉO, KỸ CÔNG

NHIỀU KIỂU CHỌN LỰA

NĂM NAY RẺ HƠN

MỌI NĂM PHẦN NỬA

La Tortue

Phan-thúc-Trác

16 SABOURAIN SAIGON

Téléphone 995

Những lò mê mộng

(Tiếp theo trương nhứt)

trước kia mà sự buồn, sự đau khổ sự to rầu, vẫn phát sanh ở quả tim của nhân loại....

Bây giờ chúng tôi dìu nhau lại một cái quán nhỏ ở góc đường kia, tường có sơn phết bông tụi, người ta mới đem ra những tách trà non có chưa đường, để rót cà-phê Ả-rập cho chúng tôi uống. Người bạn Tô-ahi-kỳ của tôi nói chuyện nữa, và vui vẻ lắng cáo lắm, thấy mình khẩng hiết, và nói hết trớn :

— Tôi từng bọ ở Paris, mà tôi lại biết rõ về văn-đề ha-phiện là nước của tôi nói lại : cha tôi buôn bán lớn ở Smyrne. Cha tôi có mấy mẫu đất trồng cây thuốc mầu nhiệm cha tôi thuật lại cho anh em tôi nghe những chuyện hoang đường tự mấy năm xưa trước, nói về cây mầu nhiệm mà độc-hại nầy ;

« Cha - tôi cái nghĩa những chuyện xưa ở Cô-Hi-Lạp : Morphée là thần làm mê-mộng, nằm ngủ trên bó trái thấu, còn chuyện bà tiên Hélène thấy bao nhiêu người ngồi trong tộc đang buồn thảm về cái chết của vua Ulysse, tôi là Hélène lại lấy bỏ vào ly rượu mỗi người một thứ thuốc làm cho quên cái tang chế ấy...

« Rồi cha tôi nói cho nghe về cách-cách của thứ thuốc ấy, nào là làm cho tiêu-sầu giải muộn bao nhiêu đắc-lộc ở trên mấy đời nay. Giống dân Ả-rập cho thứ độc dược nầy là thứ thuốc của trời, bao đầu họ nhìn người Ba-Tư, rồi Ấn-độ, Tàu là những người sản cơm đen trước nhứt...»

« Mà có một sự tích nầy, cha tôi thường nhắc nhỏ, mà tôi vẫn nhớ kỹ bơn hết :

« — Hồi đó, bên Tàu có rất nhiều dân tiu-ngưỡng vì Thần Đen quá đi, càng ngày càng đông, tìm lối Hoàng-đế nước ấy phải lo sợ lắm lùng. Trước hết, nha-phiện ở Ấn độ đông thùng gởi sang qua, có bọn quan-lại, bọn thương-gia nhân lên cho đi, mà người là người Hồng-mao, họ thủ lợi về môn bằng nầy nhiều lắm. Hoàng-đế bèn nhắn ai người Hồng-mao thôi, đừng có chở á-phiện qua Tàu bán nữa.

« Bọ giờ họ chịu nghe, mỗi lợi lớn, tìm giàu mau, biểu ngưng đi, họ cười... Người Hồng mao kiêu ngạo dữ. Ấy, Hoàng-đế Tàu là đa vàng, thấy cũ-nhơn của người Hồng mao như thế nên gạn gẫm, đã tội cũng như người Hồng mao, bèn hạ lịnh cho tính đem 24 thùng nha phiến ở Bénarès gởi qua, rồi dưới biển hết. Cha, lớn chuyện rồi, bọn Hồng mao không cười cợt tỏ dấu khinh khi nữa, mà lại đem thần công đại bác ra nói chuyện ..

(Còn nữa) C. T. T.

Annam mới có thứ một lần nhứt

Thuốc bột

Trị các chứng bịnh đau trong ruột

Bệ mạng Nên-hồn nết thật của người ta nên có rất bị bịnh là gì con người máu quyết sự kém làm cho cái bao tử và các đồng yếu sức vận động nên đồ ăn không tiêu được. Bởi đồ ăn ở trong bao tử nên sanh ra sản lái bàn quặn đau ruột đau bụng.

Đau bụng có nhiều chứng : đau bụng nắt, đau bụng máu, đau bụng bón đau bụng kiết, đau bụng gió có cục, đau bụng hơi vân vân.

Mấy chứng bịnh đau trong bao tử đau trong ruột nói ở trên, ai đã bị phải mau lo liệu nếu để lâu ngày nó mọc mụt đi đau đớn, hoặc thai ruột thì rất nguy hiểm khó chữa. Bịnh mới phát ra muốn ngừa trước, xin hãy nài mua cho được phương thuốc gia truyền hiệu « ĐỨC THỌ » của người Annam bào chế, và nhìn cho kỹ cái nhãn « Ngôi sao năm nhánh » có chứng nơi tôi thương mất Saigon đem về uống trung đau lần thì thấy đâm bình.

Nam phụ, lão ấu đều dùng được, ly thoi, mỗi gói giá 0$60.

Có gửi bán nơi của hàng Nguyễn-Bỉnh-Kính chợ mới Saigon, Bến Spot đường Cadenat Gocong, Phnom-penh Thế Bastienne Chaudoe,

Librairie Nghĩa-Trọng Boulevard Santenoy ; Cầu-Thơ Bernard Nguyễn Thanh-Liêu Vinhlong

Các nhà thể-thao hãy uống rượu DUBONNET

Mới lại ! Mới qua !

Hơn mấy chục năm nay những trà của hiệu « Nghi Bôi Nhâm » bán ra đặng qui khách chiếu cố thích dùng như :

Trà Trung Huê kỳ chưởng
Trà Liên Tử hai con nai đỏ
Trà Kim-Cúc kỳ chưởng
Trà Tây Hồ bạch hầu con nai
Trà Bạch Lang con nai đỏ

Vì trà của bổn hiệu chọn rõng tăm nứt vỏ đã tinh Phước kiến nên uống và rất thơm ngon mát, lại không nóng nãi, càng uống càng muốn uống hoài.

Nay có trà mới bên Trung quốc mới qua xin qui khách hãy mua dùng và nhớ khi mua hãy nhìn kỹ hiệu NGHI-BÔI-NHÂM mới khỏi lầm đó giá uống không ngon.

Tại Cholon tiệm trà lập lâu năm nhứt và có danh tiếng nhiều là tiệm :

NGHI BÔI-NHÂM
N° 75 rue des Jardins
Cholon cũ

Bỏ tiểu-thuyết « Tình Đời »

Bộ tiểu-truyết « *Tình-Đời* » đăng ở phụ-trương bổn báo mười bữa nay, trước kia tưởng là nội dung cũng được tự nhiên như các tiểu-thuyết khác, không đề càng ngày đăng tới, thấy rõ tăng ả dụng tâm công kích cá-nhơn cho nên chi buộc lòng bổn báo phải bỏ, không thể đăng tiếp được nữa.

Tôn-chỉ của bổn báo thuở nay vẫn rằn gỡ mục đăng đăng vô tư, nay nếu đăng tiếp mất thiên tiểu thuyết như vầy, chẳng những là trái với tôn chỉ bổn báo mà thôi, lại chắc độc-giả cũng không vui lòng thưởng đọc nữa.

Bổn-báo đăng lựa tiểu-thuyết để thế vô chỗ khuyết đó.

Vài lời thành thật, xin độc-giả lượng cho. Đ. N. N.

LẠI THÊM HAI CÁI BẰNG CẤP

ĐỀ ĐỀNG NGĂN NGỪA SỰ GIẢ MẠO VÀ SỰ BẮT CHƯỚC KIỂU

Sách thuốc mới của bổn-hiệu đã in xong. Có phát cho không, tại bổn hiệu và các nơi đại-lý của bổn hiệu ở các tỉnh thành. Ở xa không thể tới xin thì gởi thơ 1 cái cò, để làm tiền gởi sách thuốc.

Gần đây có nhiều người vì thấy thứ thuốc giải nhiệt của bổn hiệu kêu là Thần-hiệu THỐI NHIỆT ĐƠN, nhờ sức hay và sự mau hiệu-nghiệm mà đặng [illegible] người tiếc giả mạo và bắt chước đặc tên thuốc hơi giống với chữ THỐI NHIỆT ĐƠN, và từ cái vẻ cho tới cái tên, cách gói và nhãn hiệu hệ ngoài cũng những giống theo thứ thuốc giải nhiệt của bổn hiệu nữa ; làm như vậy đặng gạt những người vì vô ý hay là không đọng biết chữ Hán.

Vậy bổn hiệu trước vì sự mất danh tiếng của bổn-hiệu, vì có nhiều người vì vô-ý mua lầm thuốc giả mà không hết chứng bịnh không thấy hiệu-nghiệm mà có khi cũng hai cho thân thể nữa ; nên bổn-hiệu xin cho qui vị rõ, từ nay trở đi trong tên thuốc THỐI NHIỆT ĐƠN nhãn hiệu CON NAI của bổn-hiệu có in thêm hai cái hình bằng cấp (MÉDAILLES) của Nam-Triều BẢO-ĐẠI đại Hoàng-đế và của Kiêm hiệu Hoàng-đế đã in tứ cho bổn hiệu.

Có lẽ nhờ sự in thêm hai cái bằng cấp nói trên đây trong tên thuốc THỐI NHIỆT ĐƠN của bổn-hiệu, mà từ đây về sau qui vị để nhận thuốc giải nhiệt của bổn-hiệu và có thể phân biệt đặng các thứ thuốc giả hoặc giống theo hiệu của bổn-hiệu.

NHÀ-THUỐC
THIÊN-HÒA-ĐƯỜNG
CHOLON

SAIGON — IMP. THANH-MAU 5-7 RUE DE REIMS — Le Gérant : NGUYEN-VAN-NAM